

# STATE FOUNDING

## FOR DUMMIES

HOW TO START YOUR  
OWN COUNTRY



THE BUYER 2025

# Sáng lập Nhà nước cho người mới bắt đầu

---

Cách bắt đầu quốc gia của riêng  
bạn

---

Hướng dẫn về Quốc gia vi mô, Kế thừa Nhà nước & Ngoại lãnh thổ toàn cầu – Giữa Châm biếm và Thực tế

---

Người mua 2025  Trang web - WSD - Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98 (Hợp  
Đồng Kế thừa 1400/98 - Staatensukzessionsurkunde 1400/98) <http://world.rf.gd>

---



## Lời giới thiệu

### Tại sao lại thành lập nhà nước của riêng bạn?



#### Giới thiệu:

#### Câu hỏi lớn

Tại sao ai đó lại phải tốn công sức để thành lập nhà nước của riêng họ?

Có phải là bệnh  
megomania không?

Hay là sự trốn  
tránh thực tại?

Một dự án nghệ  
thuật?

Một utopia chính trị?

Hay chỉ là một cách tuyệt vời để cuối cùng phát hành tem bưu chính của riêng bạn?

#### Câu trả lời:

Nó có thể là tất cả những điều đó - và hơn  
thế nữa.

Ý tưởng thành lập Nhà nước của riêng mình đã tồn tại từ lâu như khái niệm về chủ quyền.  
Và nó ngày càng trở nên phù hợp hơn bao giờ hết:

Trong một thế giới đầy rẫy quan li hành chính, căng thẳng địa chính trị và thế giới song  
song kỹ thuật số, con người đang tìm kiếm những hình thức mới của quyền tự quyết.





## Nhà nước là gì – Chính thức?

Theo Công ước Montevideo năm 1933, một nhà nước cần bốn điều. :

| Tiêu chí                           | Ý nghĩa                                                                        |
|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lãnh thổ Nhà nước</b>           | "Một lãnh thổ được xác định rõ ràng – không cần phải lớn, nhưng phải hữu hình" |
| <b>Dân số Nhà nước</b>             | Một dân số thường trú – ngay cả khi chỉ là gia đình                            |
| <b>Chính phủ</b>                   | "Một tổ chức hiệu quả thực thi và thi hành quy tắc"                            |
| <b>Năng lực quan hệ ngoại giao</b> | Nhà nước phải có khả năng giao tiếp với các bang quốc khác                     |



### Ghi nhớ:

"Một nhà nước là cái gì đó cư xử như một nhà nước – và được người khác coi như vậy."



## Các loại động lực cho Nhà Sáng Lập Nhà Nước

| Loại                 | Mô tả                                                                                               |
|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Người Utopia</b>  | Muốn tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn – với một hiến pháp và dân chủ trực tiếp                       |
| <b>Nhà châm biếm</b> | Sử dụng việc thành lập một nhà nước như một sự chỉ trích xã hội – theo kiểu Sealand hoặc Bananistan |
| <b>Người tự quản</b> | Muốn tách mình ra khỏi các cơ quan địa phương – thường là trên tài sản riêng của họ                 |
| <b>Luật gia</b>      | Muốn thử thách luật quốc tế – với lập luận rõ ràng                                                  |
| <b>Nghệ sĩ</b>       | "Nhìn nhận nhà nước như một buổi biểu diễn – với một cờ, quốc ca, và danh mục triển lãm"            |



## Thực tế vs. Hư cấu

| Element                               | Có thể hư cấu  | Hợp pháp khả thi             | Chính trị thực tế        |
|---------------------------------------|----------------|------------------------------|--------------------------|
| Cờ của riêng bạn                      | ✓              | ✓                            | ✓                        |
| Tiền tệ riêng                         | ✓              | ⚠ (chỉ mang tính biểu tượng) | ⚠ (chỉ địa phương)       |
| Thành viên Liên Hợp Quốc              | ✗              | ✓ (nhưng cực kỳ khó khăn)    | ✗                        |
| Quan hệ ngoại giao                    | ✓              | ✓                            | ⚠ (chỉ không chính thức) |
| Quyền chủ quyền trên một Nền tảng dầu | ✓ (Câu chuyện) | ✗                            | ✗                        |



## Cảm hứng Lịch sử

### Cộng hòa Minerva (1972):

Một nỗ lực để thành lập một quốc gia tự do trên một rạn san hô ở Thái Bình Dương – đã thất bại.

### Sealand (1967):

Một quốc gia vi mô trên một pháo đài biển cũ của Anh – vẫn hoạt động cho đến hôm nay.

### Liberland (2015):

Đòi hỏi một dải đất tranh chấp giữa Croatia và Serbia – không được công nhận, nhưng có nhiều PR.



### Những gì bạn cần để bắt đầu:

- **Một ý tưởng:** Nhà nước của bạn nên như thế nào?
- **Một nơi:** Nơi nào nên được tạo ra?
- **Một khái niệm:** Nó sẽ được quản lý như thế nào, ai thuộc về nó, mục tiêu là gì?
- **Một kế hoạch:** Bạn sẽ tiến hành như thế nào – biểu tượng, hợp pháp, ngoại giao?



Ghi chú:

Thành lập một quốc gia không phải là không gian vô pháp. Bạn có thể tuyên bố nhiều điều – nhưng bạn không thể thi hành mọi thứ.



## Kết luận

Thành lập nhà nước của riêng bạn là một trò chơi với thực tế, pháp luật và trí tưởng tượng.

Nó có thể là một dự án nghiêm túc - hoặc một bình luận nghệ thuật về trật tự thế giới.

Điều quan trọng là: bạn biết mình đang làm gì và bạn phân biệt rõ ràng giữa những gì mang tính biểu tượng và những gì có nghĩa hợp pháp.

Sẵn sàng cho Chương 2 chưa?

Vậy hãy tiếp tục với:

📌 "Tìm kiếm Lãnh thổ - Từ Nông trại đến Nền tảng ngoài khơi"

Hay bạn có muốn một danh sách kiểm tra hoặc một gói khởi đầu ngay lập tức không?

Chỉ cần cho tôi biết.



## Tổng quan:

### **Sáng lập Nhà nước cho người mới bắt đầu – Cách bắt đầu quốc gia của riêng bạn**

### **Hướng dẫn về Quốc gia vi mô, Kế thừa Nhà nước & Ngoại lãnh thổ toàn cầu – Giữa Châm biếm và Thực tế**

# Mục lục

 Lời giới thiệu Tại sao lại thành lập Nhà nước của riêng bạn?  Giới thiệu: Câu hỏi lớn  
Câu trả lời:  Nhà nước là gì – Chính thức?  Các loại động lực cho Nhà Sáng Lập Nhà  
Nước  Thực tế so với Hư cấu  Cảm hứng lịch sử  Kết luận  Tổng quan chung:  
Sáng lập Nhà nước cho người mới bắt đầu – Cách bắt đầu quốc gia của riêng bạn Hướng  
dẫn về Quốc gia vi mô, Kế thừa Nhà nước & Ngoại lãnh thổ toàn cầu – Giữa châm biếm  
và thực tế ♦  Giới thiệu  Giấc mơ về chính quốc của bạn  Nền tảng Luật Quốc tế về  
Quốc gia  Mục tiêu và Cấu trúc của Hướng dẫn

 Chương 1: Các yếu tố cấu thành một Nhà nước – Tiêu chí theo Công ước  
Montevideo  Điều gì làm cho một Nhà nước trở thành Nhà nước?  1. Lãnh  
thổ Nhà nước – Đất, Không khí và Dưới lòng đất  2. Dân số Nhà nước – Ai  
thuộc về?  3. Quyền lực Nhà nước – Chính phủ và Kiểm soát  4. Năng lực  
quan hệ quốc tế  Kết luận: Bốn trụ cột của chủ quyền nhà nước

## Phần II:

Các con đường và trở ngại trong việc Thành lập  
Nhà nước

 Chương 2: Nguồn gốc và Nguyên tắc của Luật Quốc tế  
 2.1 Hiệp ước Quốc tế - Những quy tắc viết của trò chơi  
 2.2 Luật Quốc tế Tập quán - Những quy tắc không viết

 2.3 Nguyên tắc chung của pháp luật – Những ý tưởng phổ quát  2.4 Ph  
ương tiện bổ sung để xác định quy tắc pháp luật – Định hướng trong tương m  
 Kết luận: Bốn trụ cột của Luật Quốc tế

---

 Chương 3: Ly khai – Quyền Lợi Gây Tranh Cãi  3.1  
Quyền Tự Quyết của Các Dân Tộc  3.2 Không Có Quyền Ly  
Khai Chung  3.3 Ly Khai Khắc Phục – Quyền như Một Giải  
Pháp Cuối Cùng  3.4 Kế Thừa Nhà Nước trong Trường  
Hợp Ly Khai  Kết luận: Ly Khai Có Thể – nhưng Hiếm Khi  
Hợp Pháp

---

---

---

 Phần III:

Thay đổi lãnh thổ và Phân loại pháp lý

 Chương 4: Chiếm hữu lãnh thổ – Quan điểm lịch sử và hiện đại  
 4.1 Chiếm đóng – Việc chiếm lấy Lãnh thổ không có chủ (terra  
nullius)  4.2 Sáp nhập – Việc chiếm hữu lãnh thổ bằng vũ lực  4.  
3 Thời Hạn Chiếm Hữu – Chiếm hữu lãnh thổ qua thời gian trôi  
qua  4.4 Các hình thức khác của Chiếm hữu lãnh thổ  Kết luận:  
Chiếm hữu lãnh thổ hiện nay là một Mề cung pháp lý

---

---

---

 Chương 5: Sự Tan Rã Nhà Nước và Biến Đổi – Kế  
thừa Nhà Nước  Điều gì xảy ra khi một nhà nước  
biến mất?  Các hình thức Sự Tan Rã và Biến Đổi  
của Nhà Nước  Phân Chia – Sự Sụp Đổ  Sáp  
Nhập – Sự Sáp Nhập  Kết Nạp – Gia Nhập  Hệ  
quả pháp lý của sự kế thừa nhà nước  Hiệp ước   
Tài sản và Lưu trữ  Nợ nhà nước  Công ước  
Vienna về Kế thừa Nhà nước  Kết luận: Các nhà  
nước đến và đi – nhưng nghĩa vụ của họ vẫn tồn tại

---

---

---

---

---

---

#### Phần IV:

#### Lãnh thổ đặc biệt và Những Thách thức Mới trong Luật Quốc tế

##### Chương 6:

Biển cả – Tự do và Trách nhiệm  UNCLOS –  
Trật tự pháp lý của các đại dương  Khu vực  
hàng hải theo UNCLOS  Quyền và Nghĩa vụ  
trên Biển cả  Tự do  Nghĩa vụ  Bảo vệ  
Môi trường trên Biển cả  Các Hiệp định bổ  
sung  Tài nguyên đánh bắt và đáy biển   
Đánh bắt cá  Đáy biển  Kết luận: Biển cả l  
à tự do – nhưng không vô luật

---

---

---

---

---

 Chương 7: Luật không gian – Biên giới cuối  
cùng của Luật Quốc tế  Không gian: vô hạn,  
nhưng không vô luật  Hiệp ước không gian bên  
ngoài 1967 – Nguyên tắc cơ bản  Nguyên tắc cốt  
lõi  Trách nhiệm và Đăng ký  Trách nhiệm  
Đăng ký  Khai thác không gian – Tài sản trong  
chân không?  Phát triển hiện tại  Rác không  
gian và STM – Trật tự trong quỹ đạo  Rác không  
gian  STM (Quản lý giao thông không gian)   
Vấn đề sử dụng kép – Dân sự hay Quân sự?  Ví  
dụ  Kết luận: Không gian là mở – nhưng không  
không điều tiết

---

---

---

---

---

 Chương 8: Khu vực Cực – Bắc Cực và Nam Cực: Các chế  
độ pháp lý khác nhau  Các cực: thường lạnh, về mặt pháp  
lý thì hoàn toàn khác nhau

---

 Nam Cực – Một lục địa vì hòa bình và khoa học  
 Hiệp ước Nam Cực (1961)  Nghị định thư Bảo vệ Môi trường  
 Bắc Cực – Băng tan, Lợi ích gia tăng  
 UNCLOS ở Bắc Cực  
 Hội đồng Bắc Cực (1996)  
 Tài nguyên và Tuyến đường hàng hải  
 Tài nguyên  
 Tuyến đường hàng hải  
 Kết luận: Hai cực – Hai thể giới

---

---

---

---

 Chương 9: Đường thủy quốc tế - Sông, Kênh và Eo biển  
 Đường t  
hủy: Những tuyến sông của thế giới  
 9.1 Sông quốc tế – Sử dụng công bằng và hợp tác  
 Nguyên tắc cơ bản  
 Ủy ban sông  
 9.2 Kênh quốc tế - Những kết nối nhân tạo có tầm quan trọng toàn cầu  
 Kênh Suez  
 Kênh Panama  
 Kênh Kiel  
 9.3 Eo biển – Lối đi quá cảnh và chủ quyền  
 Lối đi quá cảnh (Điều 38 UNCLOS)  
 Ví dụ về Eo biển  
 Kết luận: Đường thủy là những cây cầu – không phải biên giới

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

 Chương 10: Ngoại lãnh thổ và Tình trạng đặc biệt – Khi các lãnh thổ "Khác"  
 Ngoại lãnh thổ là gì?  
 10.1 Cơ sở ngoại giao – Miễn trừ, không phải Tài sản  
 Nguyên tắc cơ bản (VCDR 1961)  
 Các trường hợp đặc biệt  
 10.2 Căn cứ quân sự – Lực lượng nước ngoài, Luật nước ngoài?  
 Hiệp định tình trạng lực lượng NATO (SOFA)  
 Hỗ trợ Quốc gia Chủ nhà (HNS)  
 Ví dụ  
 10.3 Các trường hợp đặc biệt – Khi Luật Quốc tế gặp những điều kỳ lạ  
 Giàn khoan dầu

---

---

---

---

---

---

---

---

✈️ Nhà vệ sinh Máy bay 🇵🇸 Quốc gia vi mô ✅ Kết luận:  
 Ngoại lãnh thổ là hiếm – nhưng hấp dẫn 🇵🇸 Tổng quan về  
 Quốc gia vi mô – Các Nhà nước sáng tạo không có Công nhận  
 🇵🇸 So sánh các Quốc gia vi mô được Chọn lọc 🇵🇸 Ví dụ: Cấu  
 trúc của một Thỏa thuận Đồn trú (Hỗ trợ Quốc gia Chủ nhà) 🇵🇸  
 Cấu trúc Mô hình của một Thỏa thuận Đồn trú

---



---



---

📁 Gói Khởi Đầu cho Nhà Sáng Lập Nhà Nước Cách thành lập  
 một nhà nước – cổ điển, thử nghiệm, hoặc biểu tượng 🇵🇸 1. Các  
 yêu cầu cơ bản: Điều gì làm nên một nhà nước? 🇵🇸 2. Những con  
 đường cổ điển để thành lập nhà nước 🇵🇸 Ly khai – Tách ra từ  
 một nhà nước hiện có 🇵🇸 Kế thừa – Giá định quyền chủ quyền  
 theo hợp đồng 🇵🇸 3. Các mô hình thử nghiệm: Quốc gia vi mô &  
 Lãnh thổ đặc biệt 🇵🇸 Thành lập một Quốc gia vi mô 🇵🇸 Tự quản  
 hoặc Tình trạng đặc biệt 🇵🇸 4. Các mô hình cơ hội: Sụp đổ, Phá  
 sản, Vùng đất không người 🇵🇸 Khai thác Phá sản Nhà nước hoặc  
 Phân Chia 🇵🇸 Chiếm Vùng đất không người 🇵🇸 5. Sử dụng Quyền  
 đặc biệt: Quyền đóng quân & Ngoại lãnh thổ 🇵🇸 Quyền đóng  
 quân 🇵🇸 Ngoại lãnh thổ 🇵🇸 6. Năng lực pháp lý quốc tế như một  
 Người hoặc Tổ chức 🇵🇸 Người tự nhiên 🇵🇸 Tổ chức 🇵🇸 Kế hoạch  
 từng bước để thành lập nhà nước

---



---



---



---



---



---



---

📁 Chương 11: Quốc gia vi mô & Tự quản lý – Giữa biểu tượng và  
 pháp luật 🇵🇸 Quốc gia vi mô: Những nhà nước sáng tạo không  
 được công nhận 🇵🇸 Quốc gia vi mô trên trang trại của bạn -  
 Hướng dẫn từng bước 🇵🇸 Hướng dẫn từng bước 🇵🇸 Chủ quyền  
 biểu tượng – Những gì được phép? 🇵🇸 Nhà nước ảo & Yêu cầu  
 ngoài trái đất 🇵🇸 Quốc gia ảo

---



---



---



Yêu cầu ngoài trái đất Người tự quản – Tình trạng pháp lý & Giới hạn Đánh giá pháp lý Kết luận: Quốc gia vi mô được phép – miễn là chúng vẫn mang tính biểu tượng

---

Chương 12: Hiệp ước Luật Quốc tế & Quyền chủ quyền – Nghệ thuật Kế thừa Nhà nước Hiệp ước như một Công cụ của Quốc gia Công ước Vienna về Luật Điều ước (VCLT) Nguyên tắc cơ bản Kế thừa Nhà nước qua Hiệp ước – Điều kiện tiên quyết & Câu nói kỳ diệu Điều kiện tiên quyết cho Kế thừa Hiệu quả Ví dụ: Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98 Cấu trúc (đơn giản hóa) Kết luận: Hiệp ước là DNA của Luật Quốc tế

---



---



---



---



---

Chương 13: Chính sách công nhân – Cách các nhà nước công nhận các nhà nước khác Công nhận De Facto vs. De Jure Công nhận tự động thông qua Kết thúc Hiệp ước Chiến lược công nhận của các thành viên Liên Hợp Quốc Nghiên cứu trường hợp: Đài Loan, Palestine, Kosovo Kết luận

---



---



---

Chương 14:

Phân định biên giới thông qua Hợp đồng mạng – Khi Cơ sở hạ tầng mở rộng Quyền chủ quyền Biên giới không chỉ là những đường kẻ – chúng còn là các đường ống Phân định biên giới thông qua Hiệp ước Kế thừa nhà nước Nguyên tắc mở rộng lãnh thổ dựa trên mạng Ứng dụng mẫu Trường hợp đặc biệt: Bán phát triển như một đơn vị "Phát triển như một đơn vị" có nghĩa là gì? Mạng có thể bị ảnh hưởng Hiệu ứng domino của Mở rộng lãnh thổ "Lây lan" hoạt động như thế nào? Hệ quả pháp lý

---



---



---



---



---



✓ Kết luận: Ai bán mạng, bán nhiều hơn  
chỉ là cáp

■ Chương 15: Tình Huống Pháp Lý từ Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98 Kết thúc của Luật Quốc tế và sự Sinh ra của Khung Hợp đồng Toàn cầu 🌐 1. Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98 – Một Bước ngoặt trong Luật Quốc tế 📖 2. Chuỗi Hiệp định: Từ NATO đến UN 🤝 Điểm Bắt đầu: Hiệp định tình trạng lực lượng NATO & Quan hệ Chuyển nhượng 📋 Cấu trúc Hiệp định NATO 🌍 Hội nhập vào UN 📖 3. Đoạn quyết định: "Với tất cả quyền, nghĩa vụ và thành phần" 🌱 4. Sự Thống nhất của Tất cả các Bên Hiệp định 📌 5. Áp dụng Nguyên tắc Tabula Rasa 🧠 6. Thực tế pháp lý: Kết thúc của Luật Quốc tế 🌐 7. Trật tự toàn cầu mới 📋 8. Kết luận: Một Cấu trúc Pháp lý Toàn cầu

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

■ Chương 16: Thế giới sau Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98 Kết thúc của luật quốc tế có ý nghĩa gì đối với các quốc gia cũ và các nhà sáng lập nhà nước mới? 🌐 1. Điểm Khởi Đầu: Sự Giải thể của Luật Quốc tế ⚖️ Hệ quả Pháp lý 📌 2. Tabula Rasa: Điểm Khởi Đầu Mới 🧑 3. Điều này có ý nghĩa gì đối với các quốc gia cũ? 🌐 4. Điều này có ý nghĩa gì đối với các nhà sáng lập nhà nước mới? 🧑 5. Người mua: Bắt lực và toàn năng cùng một lúc 🌱 6. Cân bằng quyền lực Vượt ra ngoài pháp luật ✓ 7. Kết luận: Thế giới sau Luật Quốc tế 🌐 Kết luận: Con đường đến Nhà nước được công nhận 🏛️ Giấc mơ về Nhà nước của riêng mình – Giữa Tầm nhìn và Luật Quốc tế

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

## Tóm tắt: Rào cản trung tâm

— Các khuyến nghị cho những người có ý định thành lập nhà nước  1. Kiến thức pháp lý là bắt buộc  2. Nỗ lực một cách chiến lược để đạt được sự công nhận quốc tế  3. Từ bỏ bạo lực là điều không thể thương lượng  4. Định nghĩa rõ ràng về hệ thống công dân  5. Sự tham gia vào các diễn đàn quốc tế  6. Xây dựng những kỳ vọng thực tế.

✓ **Kết luận:** Thành lập một quốc gia là có thể – nhưng không dễ.

## Tài liệu tham khảo

 Hiệp ước Quốc tế & Công ước  Tài liệu Pháp lý & Bình luận  Tài liệu & Báo cáo của Liên Hợp Quốc  Wikipedia & Bách khoa toàn thư trực tuyến (có trích dẫn)  Quyết định của Tòa án & Giải thưởng Trọng tài  Tổ chức Quốc tế & Diễn đàn  Các nguồn và vật liệu khác.

## Các mô-đun bổ sung

 Bảng thuật ngữ – Giải thích các thuật ngữ Luật Quốc tế một cách đơn giản  Tuyên bố từ chối – Giáo dục, Chăm bẻm, Không phải là sách hướng dẫn  Ma trận – Điều gì là thực tế, điều gì là biểu tượng?

## Phụ lục:

Thành lập một Nhà nước Mới: Các Khía cạnh Pháp lý và Thực tiễn Cơ bản về Luật Quốc tế: Quốc gia và Công nhận  
Đảo nổi theo UNCLOS: Các Khả năng và Giới hạn Khu vực Kinh tế Đặc biệt (SEZ) Thỏa thuận Nhà nước chủ nhà  
Ngân hàng, Hệ thống Tiền tệ và Tuần thủ Xây dựng Nhà nước Kỹ thuật số: E-Residency, Quản trị Blockchain, Hiến pháp số Quốc gia vi mô – Ví dụ và Thông tin Chiến lược  
Ngoại giao cho Công nhận Yêu cầu Bảo hiểm cho Dự án Ngoài khơi Nguồn: —

 Đọc thêm về nó:

## ◆ Giới thiệu

### **Giấc mơ về chính quốc của bạn**

Thầy tưởng thành lập một quốc gia riêng của mình cũng cổ xưa như ý tưởng về chủ quyền.

Đối với một số người, đó là một khao khát utopia về tự do; đối với những người khác, đó là một thí nghiệm nghệ thuật, một mô hình tư duy pháp lý, hoặc đơn giản chỉ là một biểu hiện của sự thất vọng với các hệ thống hiện tại.

Dù là một quốc gia vi mô trên chính trang trại của mình, như một mô phỏng ngoại giao, hay như một sáng kiến luật quốc tế nghiêm túc - việc thành lập một nhà nước thật sự hấp dẫn.

Nhưng giữa ý tưởng và thực tế là một đại dương các quy tắc pháp lý, lợi ích chính trị và những trở ngại thực tiễn.

Một nhà nước không chỉ là một nơi có cờ và quốc ca - mà là một thực thể phức tạp cần phải được gắn kết trong luật quốc tế để được công nhận như vậy.

✨ **Hướng dẫn này dành cho tất cả những ai không chỉ muốn mơ ước về nhà nước của riêng mình mà còn muốn hiểu nó - và có thể thậm chí dám thử sức.**

---

## **Nền tảng Luật Quốc tế của Quốc gia**

Tại trung tâm của việc thành lập nhà nước là luật quốc tế - bộ quy tắc xác định nhà nước là gì, cách mà nó được hình thành, cách mà nó được công nhận và cách mà nó tương tác với các bang quốc khác.

Công ước Montevideo năm 1933 liệt kê bốn tiêu chí mà một thực thể phải đáp ứng để được coi là một nhà nước:

- Một lãnh thổ nhà nước xác định
- Một dân số thường trú
- Một chính phủ hiệu quả
- Khả năng tham gia vào quan hệ quốc tế

Các tiêu chí này là cần thiết - nhưng không phải lúc nào cũng đủ.

Bởi vì ngay cả khi một thực thể đáp ứng tất cả bốn tiêu chí, nếu không được công nhận bởi các bang quốc khác, nó thường vẫn là một bóng ma pháp lý.

Cộng đồng quốc tế có tiếng nói - và không phải lúc nào cũng quyết định dựa trên các tiêu chuẩn pháp lý thuần túy, mà còn dựa trên các cân nhắc chính trị, chiến lược và đạo đức.



 **Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước không chỉ cần biết các quy tắc - mà còn phải biết cách chúng được áp dụng, lách luật hoặc diễn giải.**

---

## **Mục tiêu và Cấu trúc của Hướng dẫn**

Ebook này là một hướng dẫn hoàn chỉnh, mô-đun về việc thành lập nhà nước - từ lý thuyết đến thực hành, từ quốc gia vi mô đến một cộng hòa được công nhận theo luật quốc tế.

Nó kết hợp:

- **Độ chính xác pháp lý**
- **Sự rõ ràng giáo dục**
- **Sự nhẹ nhàng châm biếm**
- **Chiều sâu chiến lược**

Bạn sẽ học:

- Cách tìm hoặc tuyên bố một lãnh thổ nhà nước
- Cách xác định và tích hợp một dân số
- Cách thành lập một chính phủ và viết hiến pháp
- Cách đạt được sự công nhận quốc tế
- Cách thiết kế hiệp ước về kế thừa nhà nước
- Cách sử dụng các quốc gia vi mô, khu vực đặc biệt và ngoại lãnh thổ
- Cách chuẩn bị cho sự sụp đổ của các bang quốc hiện tại
- Cách hiểu và sử dụng quyền ngoại giao và quyền đặc biệt quân sự

 **Cuối cùng, bạn sẽ nhận được một "gói khởi đầu" với danh sách kiểm tra, mẫu, hợp đồng mẫu và các nghiên cứu trường hợp - sẵn sàng cho dự án nhà nước của riêng bạn.**



## Chương 1:

# Các thành phần cơ bản của một nhà nước – Tiêu chí theo Công ước Montevideo



### Điều gì làm cho một nhà nước trở thành nhà nước?

Công ước Montevideo về Quyền và Nghĩa vụ của các bang năm 1933 là nền tảng pháp lý cho định nghĩa về quốc gia trong luật quốc tế hiện đại.

It đặt ra bốn tiêu chí trung tâm mà một thực thể phải đáp ứng để được coi là một nhà nước :

- Một lãnh thổ nhà nước xác định
- Một dân số thường trú
- Một chính phủ hiệu quả
- Năng lực tham gia vào quan hệ quốc tế

Bốn yếu tố cơ bản này giống như những trụ cột hỗ trợ của một ngôi nhà.

Nếu một yếu tố bị thiếu, toàn bộ công trình sẽ lung lay. Nếu tất cả đều có mặt, ngôi nhà sẽ đứng vững - nhưng việc nó có được công nhận là một "nhà nước" hay không cũng phụ thuộc vào việc các nước láng giềng có chấp nhận nó hay không.



## 1. Lãnh thổ Nhà nước – Đất, Không khí và Dưới lòng đất

Một nhà nước cần một mảnh đất mà nó có thể gọi là của riêng mình. Các điều sau đây được áp dụng:

- **Kích thước không quan trọng:** Monaco có 2 km<sup>2</sup>, Nga có hơn 17 triệu.
- **Hình dạng không quan trọng:** Đảo, nhà nước không có biển, ngoại ô – tất cả đều có thể.
- **Vị trí không quan trọng:** Điều chính là bạn phải có kiểm soát hiệu quả.

## Cái gì được coi là lãnh thổ Nhà nước?

|                              |                                                                  |
|------------------------------|------------------------------------------------------------------|
| Khu vực                      | Mô tả                                                            |
| Diện tích đất                | "Lãnh thổ vật lý mà trên đó chủ quyền được thực hiện"            |
| Không phận                   | Không gian trên mặt đất – cho đến rìa của không gian bên ngoài   |
| Dưới lòng đất                | Mọi thứ dưới bề mặt – bao gồm tài nguyên                         |
| Biển lãnh hải                | Tối đa 12 hải lý – với chủ quyền đầy đủ                          |
| Vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) | Tối đa 200 hải lý – với quyền lợi kinh tế đặc biệt quyền kinh tế |

 **Ghi nhớ:** "Một nhà nước không cần nhiều đất - nhưng cần nhiều kiểm soát."

### Các trường hợp đặc biệt

- **Địa vực:** ví dụ, San Marino (bị bao quanh bởi Ý)
- **Ngoại vực:** ví dụ, Büsingen am Hochrhein (ngoại vực của Đức ở Thụy Sĩ)
- **Vùng đất không người:** hiếm, nhưng có thể – ví dụ, Bir Tawil giữa Ai Cập và Sudan

## 2. Dân số Nhà nước – Ai thuộc về?

Một nhà nước cần có người - không chỉ với tư cách là cư dân, mà còn như một cộng đồng được định nghĩa pháp lý.

### Quốc tịch: ius soli so với ius sanguinis

| Nguyên tắc              | Ý nghĩa                          | Ví dụ về các bang |
|-------------------------|----------------------------------|-------------------|
| <b>ius soli</b>         | Quốc tịch theo sinh tại quốc gia | "Mỹ, Canada"      |
| <b>ius sanguinis</b>    | Quốc tịch theo dòng dõi          | "Đức, Ý"          |
| <b>Hệ thống hỗn hợp</b> | Sự kết hợp của cả hai nguyên tắc | "Pháp, Brazil"    |

### Vô quốc tịch

Một "người không quốc tịch" là người không được công nhận là công dân bởi bất kỳ nhà nước nào. Điều này dẫn đến:

- Không có quyền bầu cử
- Không có giấy tờ du lịch
- Không có bảo vệ ngoại giao



⚠️ Đối với các bang quốc mới, việc tạo ra các quy tắc rõ ràng và bao gồm về quốc tịch là rất quan trọng - nếu không, một khoảng xám pháp lý sẽ xuất hiện.



### 3. Quyền lực Nhà nước – Chính phủ và Kiểm soát

Một nhà nước cần một tổ chức thực thi pháp luật, thi hành chúng và duy trì trật tự công cộng.



#### Chính phủ hiệu quả

- Phải thực hiện kiểm soát lãnh thổ và dân số
- Phải có khả năng hành động – không chỉ biểu tượng
- Hình thức chính phủ không quan trọng: dân chủ, quân chủ, kỹ trị – tất cả đều được cho phép



#### Chủ quyền Nội bộ vs. Ngoại bộ

| Loại hình Chủ quyền | Ý nghĩa                           |
|---------------------|-----------------------------------|
| <b>Nội bộ</b>       | Kiểm soát lãnh thổ của chính mình |
| <b>Ngoại bộ</b>     | Độc lập khỏi các bang quốc khác   |



Một chính phủ không có kiểm soát giống như một vị vua không có vương miện – trang trí, nhưng không có quyền lực.



### 4. Năng lực trong Quan hệ Quốc tế

Một nhà nước phải có khả năng giao tiếp với các bang quốc khác - bằng ngoại giao, hợp đồng, và tổ chức.



#### Điều này có nghĩa là gì trong thực hành?

- Mở các đại sứ quán
- Kết thúc hiệp ước
- Trở thành thành viên của các tổ chức quốc tế (ví dụ: Liên Hợp Quốc, Tổ chức Thương mại Thế giới, Liên minh Viễn thông Quốc tế)

## Công nhận: Tuyên bố so với Cấu thành

| Lý thuyết        | Ý nghĩa                                                                              | Ví dụ                                                         |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| <b>Tuyên bố</b>  | "Một nhà nước tồn tại khi nó đáp ứng các tiêu chí – công nhận chỉ xác nhận điều này" | "Somaliland (không được công nhận, nhưng kiểm soát de facto)" |
| <b>Cấu thành</b> | Một nhà nước chỉ tồn tại thông qua công nhận                                         | "Kosovo (tranh chấp, nhưng được nhiều nước công nhận)"        |

 **Không có rec** Trong nhận thức, một nhà nước thường vẫn là một bóng ma pháp lý – có thể nhìn thấy, nhưng không hiệu quả

## **Kết luận:**

### Bốn trụ cột của chủ quyền nhà nước

| Tiêu chí                  | Định nghĩa ngắn gọn                                     |
|---------------------------|---------------------------------------------------------|
| <b>Lãnh thổ Nhà nước</b>  | Một lãnh thổ xác định với kiểm soát hiệu quả            |
| <b>Dân số Nhà nước</b>    | Dân số thường trú với ràng buộc pháp lý                 |
| <b>Quyền lực Nhà nước</b> | Một chính phủ có khả năng với chủ quyền                 |
| <b>Quan hệ quốc tế</b>    | Năng lực cho tương tác ngoại giao và hợp đồng tương tác |

Những tiêu chí này là vé vào thế giới các bang quốc. Nhưng chúng chỉ là khởi đầu g.

Con đường đến công nhận, đến thành viên trong các tổ chức quốc tế, và đến hiệu quả thực sự là dài – và thường mang tính chính trị.

**Bảng 1: Tiêu chí của Quốc gia (Công ước Montevideo)**

| Tiêu chí                                    | Định nghĩa                                                                 | Đặc điểm chính / Ý nghĩa                                                                                                |
|---------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Lãnh thổ Nhà nước</b>                    | "Một lãnh thổ xác định mà nhà nước thực hiện kiểm soát hiệu quả kiểm soát" | "Kích thước và phân định biên giới không liên quan; bao gồm đất, không phận, và dưới lòng đất; kiểm soát là quyết định" |
| <b>Dân số Nhà nước</b>                      | "Một dân số thường trú sống trong lãnh thổ nhà nước"                       | "Quốc tịch như một ràng buộc pháp lý; người vô tịch không phải là một phần của dân số nhà nước trong ý nghĩa hẹp hơn"   |
| <b>Quyền lực Nhà nước</b>                   | "Một chính phủ hiệu quả mà thực hiện kiểm soát lãnh thổ và người dân"      | "Hình thức chính phủ là không liên quan; điều quyết định là khả năng lập pháp và thi hành"                              |
| <b>Khả năng cho Quan hệ Quốc tế Quan hệ</b> | "Khả năng tương tác với các bang quốc khác và kết thúc hiệp ước"           | "Điều kiện tiên quyết cho công nhận ngoại giao công nhận, thành viên, và năng lực pháp lý theo luật quốc tế"            |

**Bảng 2: So sánh các Lý thuyết Công nhận**

| Lý thuyết                | Nguyên tắc cốt lõi                                                                         | Ý nghĩa thực tiễn                                                                               | Ví dụ                                                                                                   |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tuyên bố</b>          | "Một nhà nước tồn tại ngay khi nó đáp ứng các tiêu chí Montevideo; công nhận chỉ xác nhận" | "Sự tồn tại pháp lý độc lập với công nhận; công nhận là tuyên bố"                               | "Somaliland (de facto kiểm soát, nhưng khó có thể được công nhận)"                                      |
| <b>Cấu thành</b>         | Một nhà nước chỉ tồn tại thông qua sự công nhận bởi các bang quốc khác                     | "Nếu không có sự công nhận, không có pháp lý quốc tế nhân cách; công nhận là tạo ra trạng thái" | "Kosovo (được công nhận bởi nhiều, nhưng không bởi tất cả các thành viên Liên Hợp Quốc các thành viên)" |
| <b>Hình thức hỗn hợp</b> | "Công nhận là de facto tuyên bố, nhưng có tính chính trị"                                  | "Các bang quyết định dựa trên sự tùy ý chính trị; công nhận ảnh hưởng khả năng hành động"       | "Bosnia-Herzegovina (1992, được công nhận mặc dù ban đầu yếu chính phủ)"                                |



## Phần II:

### Các Con Đường và Rào Cản của Thành Lập Nhà Nước



## Chương 2:

### Nguồn Gốc và Nguyên Tắc của Luật Quốc tế w

Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước đều phải biết quy tắc trò chơi - và những quy tắc này được gọi là luật quốc tế.

Nhưng những quy tắc này đến từ đâu? Ai đã viết chúng?

Và chúng thực sự có tính ràng buộc đến mức nào?

Luật quốc tế không phải là một cuốn sách pháp luật với bìa và mục lục.

Đó là một hệ thống động của các hiệp ước, phong tục, nguyên tắc và cách diễn giải.

Nguồn quan trọng nhất cho cấu trúc này là Điều 38

(1) của Quy chế Tòa án Quốc tế (ICJ). Nó quy định những gì được coi là "nguồn của pháp luật" - và những gì không phải.



## 2.1 Hiệp ước Quốc tế - Quy tắc viết của trò chơi

Hiệp ước là thành phần "pháp luật cứng" của luật quốc tế.

Chúng được viết, được trình bày rõ ràng và được thống nhất giữa các bang quốc.

Ai ký kết thì bị ràng buộc – *pacta sunt servanda*.

### Ví dụ về các Hiệp ước Quan trọng

| Hiệp định                                            | Nội dung / Ý nghĩa                                                   |
|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| Hiến chương Liên Hợp Quốc                            | "Hiến pháp của trật tự quốc tế (cấm sử dụng vũ lực, quyền tự quyết)" |
| <b>Công ước Vienna về Luật Điều ước (VCLT, 1969)</b> | "Quy định việc kết thúc, giải thích và chấm dứt hiệp ước"            |
| <b>Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS)</b>  | "Quy định các khu vực hàng hải, biển cả, tài nguyên"                 |
| <b>Hiệp ước Vũ trụ (1967)</b>                        | Các quy tắc cơ bản cho việc sử dụng không gian vũ trụ                |

 Một hiệp định chỉ ràng buộc các bên ký kết – nhưng các hiệp ước lớn thường định hình toàn bộ hệ thống.

### Cơ chế hiệp ước (theo VCLT)

- Sĩ chữ ký
- Phê chuẩn
- Dự trữ
- Có hiệu lực ● Chấm dứt
- Vô hiệu do vi phạm *ius cogens* (ví dụ, cấm tra tấn)

### Điều 53 VCLT:

Các hiệp ước vi phạm các quy tắc bắt buộc của luật quốc tế chung là vô hiệu.

## 2.2 Luật Quốc tế Tập quán – Các Quy Tắc Không Viết Ra

Không phải mọi thứ đều rõ ràng. Một số quy tắc phát sinh từ thực hành - và từ niềm tin rằng thực hành này là hợp pháp.

Điều này được gọi là luật quốc tế tập quán.

### Hai Yếu Tố

| Phần tử             | Ý nghĩa                                              |
|---------------------|------------------------------------------------------|
| Thực Tiễn Nhà Nước  | Hành vi nhất quán của nhiều bang quốc theo thời gian |
| <b>Opinio Juris</b> | "Niềm tin rằng hành vi này là hợp pháp cần thiết"    |



### Ví dụ:

Cấm chiến tranh xâm lược đã là luật tập quán lâu đời - trước khi nó được mã hóa trong Hiến chương Liên Hợp Quốc.



**Trường hợp đặc biệt: Im lặng như sự đồng ý?** Trong một số trường hợp, im lặng của một nhà nước có thể được hiểu là sự đồng ý - chẳng hạn như liên quan đến yêu sách lãnh thổ hoặc hậu quả của hiệp định.

Nhưng hãy cẩn thận:

im lặng không phải lúc nào cũng là vàng, nhưng thường gây tranh cãi về mặt pháp lý.



## 2.3 Nguyên tắc chung của pháp luật – Những ý tưởng phổ quát

Những nguyên tắc này bắt nguồn từ hệ thống pháp luật quốc gia và cũng áp dụng trên quy mô quốc tế - như các bổ sung và một la bàn đạo đức.



### Ví dụ

| Nguyên tắc                          | Ý nghĩa                                               |
|-------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| <b><i>pacta sunt servanda</i></b>   | Các hiệp ước phải được tuân thủ                       |
| <b>Lương thiện</b>                  | Việc thực hiện các quyền phải công bằng và trung thực |
| <b><i>cấm mâu thuẫn</i></b>         | Hành vi mâu thuẫn là không cho phép                   |
| <b><i>lex specialis</i></b>         | Một quy tắc đặc biệt sẽ thay thế một quy tắc chung    |
| <b><i>nulla poena sine lege</i></b> | Không có hình phạt mà không có pháp luật              |



Những nguyên tắc này giúp khi không có hiệp định nào tồn tại và không có phong tục nào áp dụng - chúng là nền tảng của tư duy pháp lý.



## 2.4 Các phương tiện bổ sung để xác định các quy tắc pháp luật – Định hướng trong sương mù

Khi tình huống pháp lý không rõ ràng, hai điều sau đây giúp ích:

- Quyết định tư pháp (án lệ)
- Giáo lý của các nhà công pháp (giáo lý)

### Quyết định tư pháp

Tòa án Quốc tế (ICJ) chỉ đưa ra quyết định cho các bên trong một vụ án - nhưng các phán quyết của nó thường có hiệu ứng tín hiệu.

Tòa án quốc gia cũng có thể đưa ra các phán quyết liên quan đến luật quốc tế.

### Giáo lý của các nhà công pháp

Các tác phẩm của "những nhà công luận có trình độ cao nhất" được coi là một sự hỗ trợ cho việc diễn giải.

Chúng không có tính ràng buộc - nhưng chúng ảnh hưởng đến thực hành và phát triển pháp lý.

### Ví dụ:

Bình luận về VCLT trong tài liệu pháp lý thường quyết định hơn cả văn bản hiệp định. <sup>1f.</sup>

## Kết luận:

## Bốn trụ cột của Luật Quốc tế

| Nguồn                                 | Lực ràng buộc      | Ví dụ                                                 |
|---------------------------------------|--------------------|-------------------------------------------------------|
| <b>Hiệp ước</b>                       | Cao                | "Hiến chương Liên Hợp Quốc, VCLT, UNCLOS"             |
| <b>Luật tập quán</b>                  | Trung bình đến Cao | "Cấm chiến tranh xâm lược, miễn trừ"                  |
| <b>Nguyên tắc chung của pháp luật</b> | Trung bình         | " <i>pacta sunt servanda</i> , <i>Cấm mâu thuẫn</i> " |
| <b>Các phương tiện bổ sung</b>        | Thấp               | "phán quyết ICJ, sách giáo khoa"                      |

Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước phải biết nguồn gốc của các quy tắc - và cách chúng hoạt động.

Bởi vì với Kiến thức này cho thấy, bất kỳ việc thành lập nhà nước nào cũng chỉ là một trò chơi mà không có kế hoạch trò chơi.

## Chương 3:

# Ly khai – Sự Tách Biệt

### Một Quyền Gây Tranh

#### Ly khai là gì?

Ly khai đề cập đến việc tách rời đơn phương một phần lãnh thổ khỏi một nhà nước hiện có với mục đích thành lập một nhà nước độc lập mới.

Nghe có vẻ như một cuộc cách mạng - nhưng nó rất phức tạp trong luật quốc tế và có tính chất chính trị bùng nổ.

Ly khai liên quan đến hai nguyên tắc trung tâm của luật quốc tế:

- Quyền tự quyết của các dân tộc
- Toàn vẹn lãnh thổ của các bang quốc hiện tại

Có một sự căng thẳng vĩnh viễn giữa hai nguyên tắc này – và luật quốc tế cân bằng cẩn thận giữa chúng.

## 3.1 Quyền Tự Quyết của Các Dân Tộc

Quyền tự quyết là một nguyên tắc được công nhận của luật quốc tế.

Nó tuyên bố:

"Nhân dân" có quyền tự quyết để xác định tình trạng chính trị của mình và theo đuổi phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa của họ.

#### Quyền tự quyết nội bộ và bên ngoài

| Loại                            | Ý nghĩa                                             | Ví dụ                   |
|---------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------|
| <b>Quyền tự quyết nội bộ</b>    | "Tự trị, tự quản, quyền văn hóa trong một nhà nước" | "Nam Tirol, Québec"     |
| <b>Quyền tự quyết bên ngoài</b> | Ly khai và thành lập nhà nước của riêng mình        | "Nam Sudan, Bangladesh" |

⚠️ Quyền tự quyết bên ngoài chỉ được cho phép trong những điều kiện rất hạn chế – thường là trong bối cảnh thực dân hóa hoặc các vi phạm nhân quyền nghiêm trọng nhất.

## ❌ 3.2 Không có Quyền Ly Khai Chung

Luật quốc tế không công nhận quyền ly khai chung.

Toàn vẹn lãnh thổ của các bang quốc là một tài sản được bảo vệ - và các hành động ly khai đơn phương thường không được phép.

### 🧠 Tại sao lại không?

- Ly khai làm mất ổn định các bang quốc
- Nó có thể dẫn đến hiệu ứng domino
- Nó mâu thuẫn với sự cấm sử dụng vũ lực trong Hiến chương Liên Hợp Quốc

📌 **Ngoại lệ: Phi thực dân hóa** – ở đây, quyền tự quyết bên ngoài được công nhận là con đường hợp pháp dẫn đến độc lập.

## 📌 3.3 Ly khai khắc phục – Quyền như một lựa chọn cuối cùng

Một số học giả luật quốc tế lập luận rằng ly khai có thể được phép nếu một "dân tộc" bị áp bức nghiêm trọng và không có lựa chọn nào khác cho quyền tự quyết.

### 📋 Điều kiện tiên quyết

- Vi phạm nhân quyền có hệ thống, nghiêm trọng và nghiêm trọng
- Sự phủ nhận quyền tự quyết nội bộ
- Sự loại trừ khỏi quá trình chính trị
- Không có triển vọng về bảo vệ hoặc cải cách

|                          |                                                                                              |
|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nghiên cứu trường hợp    | <b>Đánh giá</b>                                                                              |
| <b>Kosovo (2008)</b>     | "Tranh chấp, nhưng được nhiều bang quốc công nhận – ICJ xác nhận không có tính bất hợp pháp" |
| <b>Bangladesh (1971)</b> | "Trường hợp mẫu: bạo lực quy mô lớn, dòng người tị nạn, <b>hỗ trợ quốc tế</b> "              |
| <b>Catalonia (2017)</b>  | Không có quyền ly khai – không có vi phạm quyền con người nghiêm trọng<br>vi phạm            |

 **Ly khai khắc phục không phải là giấy phép để ly khai – mà là một lối thoát khẩn cấp pháp lý trong những hoàn cảnh cực đoan.**

### **3.4 Kế thừa Nhà nước trong trường hợp ly khai**

Khi một nhà nước mới được thành lập, câu hỏi đặt ra là:

Điều gì sẽ xảy ra với các hiệp ước, tài sản và nợ của nhà nước cũ?

#### **Hiệp ước**

|                                                               |                                                |
|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| Loại hiệp ước                                                 | Chuyển nhượng trong trường hợp ly khai?        |
| <b>Hiệp ước lãnh thổ (ví dụ: hiệp ước biên giới)</b>          | <b>Có – tự động (được loại bỏ)</b>             |
| <b>Hiệp ước cá nhân (ví dụ: liên minh)</b>                    | Không – phải được thương lượng lại             |
| <b>Hiệp ước đa phương (ví dụ: công ước của Liên Hợp Quốc)</b> | Tranh chấp – thường là nguyên tắc "Bảng trắng" |

#### **Tài sản và Nợ**

● **Tài sản:** Phân chia tỷ lệ hoặc thương lượng

● **Lưu trữ:** Bàn giao các tài liệu liên quan

● **Nợ:** Nguyên tắc "*nợ xấu*" – không chấp nhận các khoản nợ được sử dụng để đàn áp

#### **Công ước Vienna về Kế thừa Nhà nước**

|                                                  |                                                  |                              |
|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------|
| <b>Hiệp định</b>                                 | Nội dung                                         | Trạng thái                   |
| <b>Công ước về Hiệp ước (1978)</b>               | Quy tắc về kế thừa hiệp định                     | Phê chuẩn thấp (23 quốc gia) |
| <b>Công ước về Tài sản , Lưu trữ , Nợ (1983)</b> | Quy tắc phân chia tài nguyên nhà nước tài nguyên | Không có hiệu lực            |

📌 Trong thực hành, các vấn đề kế thừa thường được điều chỉnh bởi hiệp định song phương – luật quốc tế chỉ cung cấp một khuôn khổ.

## ✅ Kết luận: Ly khai có thể – nhưng hiếm khi hợp pháp

|                                   |                                                 |
|-----------------------------------|-------------------------------------------------|
| Con đường đến Ly khai             | Tình trạng Luật Quốc tế                         |
| <b>Phi thực dân hóa</b>           | Được công nhận                                  |
| <b>Ly khai theo sự đồng thuận</b> | Có thể – ví dụ, Nam Sudan                       |
| <b>Ly khai khắc phục</b>          | Tranh chấp – chỉ trong những hoàn cảnh cực đoan |
| <b>Ly khai đơn phương</b>         | Thường không được phép                          |

Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước không nên dựa vào ly khai - mà nên dựa vào các phương pháp sáng tạo, hợp pháp như kế thừa hiệp định, quốc gia vi mô biểu tượng, hoặc khu vực đặc biệt ngoại giao.



**Bảng:**  
**Khía cạnh Luật Quốc tế của Ly khai**

| Khía cạnh                                       | Mô tả                                                                                           | Luật Quốc tế<br>Tình trạng / Đánh giá                                                    | Ví dụ                                                                    |
|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| <b>Quyền của Quyền Tự Quyết của Các Dân Tộc</b> | "Quyền của một dân tộc để quyết định về chính trị của nó trạng thái và phát triển"              | "Thông thường được ghi trong Hiến chương Liên Hợp Quốc và nhân quyền các hiệp ước quyền" | "Phi thực dân hóa, Nam Tirol, Québec"                                    |
| <b>Quyền ly khai</b>                            | Tách rời đơn phương của một phần lãnh thổ để tìm thấy một nhà nước                              | "Không có quyền tổng quát; quan điểm hạn chế của luật quốc tế quốc tế"                   | "Catalonia (không có quyền), Bavaria (không được cung cấp cho trong DE)" |
| <b>Ly khai khắc phục</b>                        | Ly khai như một lựa chọn cuối cùng trong các trường hợp vi phạm nhân quyền nghiêm trọng vi phạm | "Gây tranh cãi ngoại lệ; chỉ cho phép trong những tình huống cực đoan"                   | "Kosovo (tranh chấp), Bangladesh (mô hình trường hợp)"                   |
| <b>Toàn vẹn lãnh thổ</b>                        | Bảo vệ các biên giới và nhà nước lãnh thổ                                                       | "Nguyên tắc cơ bản của luật Quốc tế; trong căng thẳng với ly khai"                       | "Sáp nhập Crimea bởi Nga (bất hợp pháp theo luật Quốc tế)"               |
| <b>Kế thừa Nhà nước</b>                         | Chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ từ nhà nước tiền nhiệm sang nhà nước kế nhiệm                   | "Lĩnh vực pháp lý phức tạp; thường được điều chỉnh bởi thỏa thuận song phương"           | "Liên Xô → Liên bang Nga, Tiệp Khắc"                                     |

 **Bảng: Nguồn của Luật Quốc tế (theo Điều 38 Điều lệ Tòa án Quốc tế)**

| Loại Nguồn                                     | Định nghĩa                                                                  | Các Tính Năng Chính / Liên Kết                                                         | Ví dụ / Ý nghĩa                                                    |
|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| <b>Hiệp ước Quốc tế</b> Các thỏa               | thuận bằng văn bản giữa các chủ thể của pháp luật quốc tế                   | "Luật cứng"; ràng buộc đối với các bên ký kết                                          | "Hiến chương Liên Hợp Quốc, VCLT, UNCLOS"                          |
| <b>Phổ biến Luật Quốc tế</b>                   | Nhà nước nhất quán thực hành + <i>opinio juris</i>                          | "Chưa được viết; ràng buộc đối với tất cả các bang (trừ 'các đối tượng kiên định')"    | "Cấm chiến tranh xâm lược, miễn trừ của các nhà lãnh đạo nhà nước" |
| <b>Nguyên tắc chung của Pháp luật</b>          | "Nguyên tắc từ hệ thống pháp luật quốc gia, chuyển nhượng cho Luật Quốc tế" | "Bổ sung; biểu hiện của pháp lý toàn cầu"                                              | " <i>pacta sunt servanda</i> , Lương thiện, <i>cấm mâu thuẫn</i> " |
| <b>Quyết định tư pháp</b>                      | Phán quyết của quốc tế và tòa án quốc gia                                   | "Phương tiện phụ trợ để xác định pháp luật; không tạo ra pháp luật một cách trực tiếp" | "phán quyết của ICJ, các quyết định quốc gia về luật quốc tế"      |
| <b>Giáo lý của Các nhà công luận (Giáo lý)</b> | Quan điểm của những người đủ điều kiện nhà công luận                        | "Hỗ trợ việc diễn giải; ảnh hưởng pháp lý phát triển"                                  | "Bình luận về VCLT, học thuật văn học, chuyên gia ý kiến"          |

**Bảng: Các hình thức Chiếm hữu lãnh thổ trong Luật Quốc tế**

| Hình thức Chiếm hữu       | Mô tả                                                         | Luật Quốc tế<br>Tình trạng / Đánh giá                                                             | Ví dụ /<br>Đặc điểm                                           |
|---------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| <b>Chiếm đóng</b>         | Chiếm giữ lãnh thổ không có chủ ( <i>terra nullius</i> )      | "Hầu như không còn liên quan ngày nay; chỉ dành cho những lãnh thổ thực sự không có chủ lãnh thổ" | "Về mặt lịch sử: thực dân hóa; hôm nay: Bir Tawil (Châu Phi)" |
| <b>Sáp nhập</b>           | "Đơn phương, cưỡng chế kết nạp lãnh thổ nước ngoài"           | "Bất hợp pháp theo luật quốc tế; vi phạm của Liên Hợp Quốc cấm sử dụng vũ lực"                    | "Crimea (2014), Donetsk/Luhansk (2022)"                       |
| <b>Thời Hạn Chiếm Hữu</b> | "Dài hạn, hòa bình, và không bị quấy rối thực hiện chủ quyền" | "Tranh chấp; dựa trên chấp nhận ngầm và cấm mâu thuẫn"                                            | "Vụ án Đảo Palmas (1928), Đền Preah Vihear (1962)"            |
| <b>Chuyển nhượng</b>      | Chuyển nhượng theo hợp đồng giữa các bang quốc                | "Cho phép theo luật quốc tế; thường được quy định song phương"                                    | "Mua Alaska (1867), chuyển giao Hong Kong (1997)"             |
| <b>Phân xử</b>            | Quyết định tư pháp hoặc trọng tài quyết định về lãnh thổ      | "Ràng buộc nếu các bên đồng ý"                                                                    | "Các vụ án ICJ: Burkina Faso/Mali, Cameroon/Nigeria"          |
| <b>Tích tụ</b>            | Hình thành tự nhiên của đất qua trầm tích lời khai            | "Được công nhận nếu vĩnh viễn và ổn định"                                                         | "Mở rộng delta sông, các hòn đảo mới từ núi lửa"              |

**Bảng: Các khía cạnh của Kế thừa Nhà nước**

| Khu vực                                                            | Mô tả                                            | Luật Quốc tế<br>Quy định / Thực hành                                 | Ví dụ /<br>Các đặc điểm                                               |
|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
| <b>Hiệp ước</b>                                                    | Chuyển nhượng quốc tế pháp lý                    | "Nguyên tắc 'Bảng trắng' trong phi thực dân hóa; ngược lại chọn lọc" | "Kosovo: chọn lọc thông qua; Nga: Liên Hợp Quốc ghế của Liên Xô"      |
| <b>Tài sản nhà nước</b>                                            | "Phân chia tài sản, tài nguyên, cơ sở hạ tầng"   | "Tỷ lệ hoặc theo thỏa thuận song phương"                             | "Tiệp Khắc: phân chia có quy định"                                    |
| <b>Lưu trữ nhà nước</b>                                            | Chuyển giao các tài liệu và các hồ sơ hành chính | "Được quy định một phần trong Công ước Vienna (1983)"                | "GDR → Cộng hòa Liên bang Đức: lưu trữ tiếp quản trong tái hợp nhất"  |
| <b>Nợ nhà nước</b>                                                 | Nhận hoặc từ chối các nghĩa vụ                   | "Nguyên tắc 'dettes nées' cho các chế độ áp bức"                     | "Iraq: nợ từ thời kỳ Saddam một phần không được giả định"             |
| <b>Công ước Vienna "Hệ thống hóa quy tắc kế thừa (1978, 1983)"</b> |                                                  | "Phê chuẩn thấp; thường không ràng buộc"                             | "1978: chỉ 23 quốc gia được phê chuẩn; 1983: không có trong hiệu lực" |

 **Bảng: Ngoại lãnh thổ ngoại giao và Tình trạng đặc biệt**

| Khu vực / Tổ chức                         | Mô tả                                                               | Luật Quốc tế<br>Tình trạng / Quy định                                                               | Đặc điểm /<br>Ví dụ                                                    |
|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| <b>Đại sứ quán &amp; Lãnh sự quán</b>     | Cơ sở của các hoạt động ngoại giao<br>nhiệm vụ                      | "Công ước Vienna về<br>Quan hệ ngoại giao<br>(1961)"                                                | "Bất khả xâm phạm, nhưng không<br>chủ quyền ngoại lãnh thổ<br>thực sự" |
| <b>Căn cứ quân sự</b>                     | Lực lượng nước ngoài trên máy chủ<br>lãnh thổ Nhà<br>nước           | "Hiệp định tình trạng lực lượng NATO<br>Thỏa thuận lực lượng,<br>thỏa thuận bố trí song phương<br>" | "Căn cứ Không quân Ramstein<br>(DE), Okinawa (JP)"                     |
| <b>Hỗ trợ Quốc gia Chủ nhà<br/>(HNS)</b>  | Hỗ trợ bởi quốc gia tiếp nhận<br>nhà nước cho lực lượng<br>vũ trang | "Được điều chỉnh bởi hiệp ước;<br>bao gồm hậu cần,<br>cơ sở hạ tầng"                                | "Bundeswehr; vai trò trung tâm<br>trong HNS của NATO"                  |
| <b>Giàn khoan dầu &amp;<br/>Đường ống</b> | Cơ sở hạ tầng bên ngoài<br>chủ quyền quốc gia                       | "UNCLOS; không<br>quyền chủ quyền<br>thông qua việc sử dụng"                                        | "Nord Stream,<br>Deepwater Horizon"                                    |
| <b>Máy bay &amp; Tàu</b>                  | Các đơn vị di động dưới quốc gia cờ<br>chủ quyền quốc gia           | "Nguyên tắc quốc gia cờ;<br>quyền tài phán quốc gia"                                                | Nhà vệ sinh máy bay, tội phạm<br>trên tàu                              |
| <b>Quốc gia vi mô</b>                     | Biểu tượng hoặc riêng tư<br>dự án nhà nước                          | "Không có công nhận theo<br>luật quốc tế"                                                           | "Sealand, Liberland,<br>Molossia"                                      |



### Phần III:

## Thay đổi lãnh thổ và Phân loại pháp lý của chúng



## Chương 4:

# Chiếm hữu lãnh thổ – Quan điểm lịch sử và hiện đại

Lãnh thổ là trái tim của một nhà nước.

Nhưng làm thế nào để hợp pháp chiếm hữu lãnh thổ nhà nước?

Về mặt lịch sử, có nhiều cách - một số hiện nay bị cấm, một số vẫn được phép.

Chương này i Làm sáng tỏ các hình thức chiếm hữu lãnh thổ quan trọng nhất trong luật pháp quốc tế w.



## 4.1 Chiếm đóng – Sự chiếm hữu Lãnh thổ không có chủ (*terra nullius*)

Chiếm đóng hòa bình đề cập đến việc chiếm hữu một lãnh thổ được coi là "không có chủ" – có nghĩa là nó không nằm dưới chủ quyền của bất kỳ nhà nước nào và không bị tuyên bố.

### Ý nghĩa Lịch sử

- Trong thời kỳ thực dân hóa, *terra nullius* là một lập luận phổ biến cho việc chiếm đất
- Đạo luật Congo năm 1884 đã hợp pháp hóa việc chiếm đóng các phần lớn của châu Phi a
- Các dân số bản địa thường bị phớt lờ hoặc bị tước bỏ nhân tính

### Ý Nghĩa Hiện Đại

- Ngày nay, *terra nullius* chỉ áp dụng cho những lãnh thổ thực sự không có người ở và chưa được tuyên bố chủ quyền y
- Ví dụ: Bir Tawil (giữa Ai Cập và Sudan), một số khu vực ở Nam Cực
- ⚠ Chiếm đóng không phải là một giấy phép tự do – nó phải hòa bình, vĩnh viễn và hiệu quả.

## 4.2 Sáp nhập – Sự Chiếm Đoạt Lãnh Thổ Bằng Vũ Lực



Sáp nhập là việc kết nạp đơn phương, cưỡng bức lãnh thổ nước ngoài vào lãnh thổ của nhà nước của riêng mình – và rõ ràng là bất hợp pháp theo luật quốc tế ngày nay.



#### Cấm đoán trong Luật Quốc tế

- **Hiến chương Liên Hợp Quốc, Điều 2(4):** Cấm sử dụng vũ lực chống lại toàn vẹn lãnh thổ
- **Hiệp ước Briand-Kellogg (1928):** Cấm chiến tranh xâm lược
- **Luật tập quán:** Sáp nhập không được công nhận quốc tế



#### Ví dụ

| Trường hợp                    | Đánh giá                                                  |
|-------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| <b>Crimea (2014)</b>          | Sáp nhập bất hợp pháp bởi Nga theo luật quốc tế pháp luật |
| <b>Donetsk/Luhansk (2022)</b> | Các nỗ lực sáp nhập thêm - không được công nhận quốc tế   |
| <b>Kuwait (1990)</b>          | sáp nhập Iraq – dẫn đến can thiệp quân sự                 |



Sáp nhập là con đường trực tiếp dẫn đến sự cô lập ngoại giao – và thường là xung đột.



## 4.3 Thời Hạn Chiếm Hữu – Chiếm hữu lãnh thổ qua thời gian

Thời hạn chiếm hữu có nghĩa là một nhà nước chiếm hữu chủ quyền đối với một lãnh thổ thông qua việc thực hiện quyền lực chủ quyền lâu dài, hòa bình và không bị quấy rối – nếu người yêu cầu ban đầu không phản đối.



#### Cơ sở pháp lý

- Không phải là một tiêu đề độc lập về việc thu nhận, mà là sự hợp nhất của một tình huống thực tế
- Dựa trên:
  - **Chấp nhận ngầm** (sự khoan dung ngầm)
  - **Cấm mâu thuẫn** (cấm hành vi mâu thuẫn)

|                                |                                                              |
|--------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| Nghiên cứu trường hợp          | Ý nghĩa                                                      |
| <b>Vụ án Đảo Palmas (1928)</b> | Hà Lan vs. Mỹ – kiểm soát hiệu quả là quyết định             |
| <b>Đền Preah Vihear (1962)</b> | Campuchia vs. Thái Lan – sự thiếu phản đối dẫn đến công nhận |

 Thời Hạn Chiếm Hữu là một chiến thắng im lặng – nhưng chỉ khi không ai phản đối.

## 4.4 Các hình thức chiếm hữu lãnh thổ khác

Không phải tất cả các hình thức chiếm hữu lãnh thổ đều gây tranh cãi – một số được công nhận theo luật quốc tế và thường được điều chỉnh bởi hiệp ước.

### Chuyển nhượng – Chuyển nhượng lãnh thổ theo hợp đồng

- Một nhà nước tự nguyện nhượng lãnh thổ cho một nhà nước khác

- Thường được thực hiện qua một hiệp định song phương

- Ví dụ: ○ **Mua Alaska** (Mỹ từ Nga, 1867)

- **Bàn giao Hồng Kông** (Vương quốc Anh cho Trung Quốc, 1997)

### Phân xử – Giải thưởng tư pháp

- Các tòa án quốc tế hoặc tòa án trọng tài quyết định về các yêu sách lãnh thổ

- Điều kiện tiên quyết:  
Sự đồng ý của cả hai bên

- Ví dụ:

- **Burkina Faso so với Mali** (ICJ)

- **Cameroon vs. Nigeria** (Bán đảo Bakassi)

### Tích tụ – Hình thành đất tự nhiên

- Các khu vực đất mới được tạo ra bởi lắng đọng trầm tích hoặc hoạt động núi lửa

- Được công nhận theo luật quốc tế nếu vĩnh viễn và ổn định

- Ví dụ: ○ Các hòn đảo mới ở Thái Bình Dương từ phun trào núi lửa



🧠 Không phải mọi đồng cát đều là nhà nước – nhưng một số từ từ phát triển thành một nhà nước.



## Kết luận:

**Terri** Việc thu mua torial là một Mê cung pháp lý Ngày nay

| Hình thức thu mua         | Tính hợp pháp trong Luật Quốc tế<br>Pháp luật | Lưu ý                                         |
|---------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Chiếm đóng</b>         | Có thể giới hạn                               | Chỉ dành cho lãnh thổ không có chủ thực sự    |
| <b>Sáp nhập</b>           | Cấm                                           | Vi phạm lệnh cấm của<br>force                 |
| <b>Thời Hạn Chiếm Hữu</b> | "Tranh chấp, nhưng được công nhận"            | Hiệu quả + thiếu sự phản đối<br>là quyết định |
| <b>Chuyển nhượng</b>      | Cho phép                                      | Được điều chỉnh bởi hiệp ước                  |
| <b>Phân xử</b>            | Cho phép                                      | Quyết định tư pháp                            |
| <b>Tích tụ</b>            | Cho phép                                      | "Quá trình tự nhiên, nếu vĩnh viễn"           |

Bất kỳ ai muốn tuyên bố một lãnh thổ nhà nước nên dựa vào các phương pháp hòa bình, hợp pháp – và nói lời tạm biệt với những ảo tưởng thuộc địa.



## Chương 5:

**Nhà nước** **Biến đổi và Chuyển nhượng – Kế thừa Nhà nước**  
**De**



### Chuyện gì xảy ra khi một nhà nước biến mất?

Các bang quốc không phải là luật tự nhiên – chúng xuất hiện, thay đổi và có thể biến mất.

Khi một nhà nước ngừng tồn tại hoặc trải qua sự biến đổi cơ bản, điều này được gọi là kế thừa nhà nước trong luật quốc tế. Câu hỏi là:

Quyền, nghĩa vụ, hiệp ước, tài sản và nợ của nhà nước cũ sẽ xảy ra như thế nào?

## Các Hình Thức Sự Tan Rã Nhà Nước và Biến Đổi

### Phân Chia – Sự Sụp Đổ

Một nhà nước hoàn toàn phân rã thành nhiều bang quốc mới.

Nhà nước nguyên thủy ngừng tồn tại.

| Ví dụ                   | Mô tả                                                            |
|-------------------------|------------------------------------------------------------------|
| <b>Liên Xô (1991)</b>   | Sụp đổ thành 15 bang kế thừa; Nga đã chiếm ghế của Liên Hợp Quốc |
| <b>Tiệp Khắc (1993)</b> | Chia thành Cộng hòa Séc và Slovakia – cả hai bang mới            |

 Trong trường hợp phân chia, không còn "nhà nước còn lại" nào – tất cả các bang kế thừa đều là những chủ thể mới của luật quốc tế.

### Sát Nhập – Sát nhập

Hai hoặc nhiều bang sát nhập để hình thành một nhà nước mới.  
Các quốc gia cũ mất đi danh tính pháp lý quốc tế của mình.

| Ví dụ                  | Mô tả                               |
|------------------------|-------------------------------------|
| <b>Tanzania (1964)</b> | Sát nhập của Tanganyika và Zanzibar |
| <b>Yemen (1990)</b>    | Sát Nhập của Yemen Bắc và Yemen Nam |

 Sát Nhập là hiếm – nó đòi hỏi sự thống nhất chính trị và tái cấu trúc pháp lý.

### Kết Nạp – Gia nhập

Một nhà nước gia nhập vào một nhà nước hiện có và mất đi danh tính pháp lý quốc tế của chính mình.

Nhà nước gia nhập vẫn tiếp tục tồn tại.

| Ví dụ                                      | Mô tả                                                                       |
|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| <b>GDR → Cộng hòa Liên bang Đức (1990)</b> | Gia nhập của GDR vào Cộng hòa Liên bang Đức của Đức – không có nền tảng mới |
| <b>Áo → Đế chế Đức (1938)</b>              | Kết nạp bất hợp pháp thông qua sáp nhập                                     |

📌 Kết Nạp là hợp pháp nếu được thực hiện tự nguyện và được quy định theo hợp đồng - nếu không, đó là một vi phạm của luật quốc tế.

## ⚖️ Hệ quả pháp lý của sự kế thừa nhà nước

### 📜 Hiệp ước

| Loại hiệp ước             | Chuyển nhượng khi kế thừa?                     |
|---------------------------|------------------------------------------------|
| <b>Hiệp ước lãnh thổ</b>  | Có - tự động (ví dụ: hiệp ước biên giới)       |
| <b>Hiệp ước cá nhân</b>   | Không - phải được đàm phán lại                 |
| <b>Hiệp ước đa phương</b> | Tranh chấp - thường là nguyên tắc "Bảng trắng" |

🧠 Các thuộc địa cũ thường viện dẫn nguyên tắc *tabula rasa* - không có kế thừa hiệp định tự động.

### 💰 Tài sản và Lưu trữ

- Tài sản nhà nước thường được chia theo tỷ lệ.
- Lưu trữ được bàn giao nếu chúng liên quan đến quản lý.
- Quy định đặc biệt cho tài sản văn hóa và tài nguyên chiến lược.

### 💰 Nợ nhà nước

- **Nguyên tắc:** Nợ được chuyển nhượng theo tỷ lệ cho các bang kế nhiệm.
- **Ngoại lệ:** "Nợ ô *dieuses*" - các khoản nợ phát sinh vì mục đích áp bức không cần phải được chấp nhận.

| Ví dụ                   | Đánh giá                                       |
|-------------------------|------------------------------------------------|
| Iraq (2003)             | Nợ từ thời Saddam phần nào không được giả định |
| Nam Tư (những năm 1990) | Phân chia phức tạp giữa các bang quốc kế thừa  |

## Công ước Vienna về Kế thừa Nhà nước

| Công ước                                | Nội dung                              | Trạng thái                   |
|-----------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------|
| Công ước về Hiệp ước (1978)             | Quy tắc về kế thừa hiệp định          | Phê chuẩn thấp (23 quốc gia) |
| Công ước về Tài sản, Lưu trữ, Nợ (1983) | Quy tắc phân chia nhà nước tài nguyên | Không có hiệu lực            |

⚠ Trong thực hành, các vấn đề kế thừa thường được giải quyết song phương – các công ước chỉ cung cấp một khuôn khổ.

## Kết luận:

Các bang đến và đi – nhưng nghĩa vụ của họ vẫn còn

| Khu vực   | Quy định trong Thực hành Luật           | Quốc tế / Đặc điểm                                |
|-----------|-----------------------------------------|---------------------------------------------------|
| Hiệp ước  | Bảng trắng so với tự động chuyển nhượng | Lựa chọn có động cơ chính trị là thường phổ biến  |
| Tài sản   | Phân chia tỷ lệ                         | Điểm tranh cãi cho tài nguyên và hàng hóa văn hóa |
| Nợ        | Giả định hoặc bác bỏ                    | "Nợ đáng ghê tởm" như một đạo đức lập luận        |
| Danh tính | Mới vs. tiếp tục                        | Nga là người kế thừa pháp lý của Liên Xô          |

Ai đó thành lập Một bang mới không chỉ phải định hình tương lai - mà còn phải xử lý pháp lý quá khứ.

## Phần IV:

### Lãnh thổ đặc biệt và Những thách thức mới trong Luật Quốc tế



## Chương 6:

# Biển cả – Tự do và Trách nhiệm

Biển cả là khu vực liên tục lớn nhất trên Trái Đất - và không thuộc về ai cả. Chúng là lợi ích chung toàn cầu, mở cửa cho tất cả các bang quốc, nhưng cũng đòi hỏi trách nhiệm chung.

Khung pháp lý của chúng được quy định trong Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS) - "hiến pháp của các đại dương."



## UNCLOS – Trật tự Pháp lý của các Biển

Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982 đã có hiệu lực vào năm 1994 và đã được hơn 160 bang quốc phê chuẩn.

### Nó quy định:

- Việc phân định các khu vực hàng hải
- Quyền và nghĩa vụ của các bang ven biển và quốc gia không có biển
- Sự bảo vệ môi trường biển
- Việc sử dụng tài nguyên trên và dưới đáy biển



## Khu vực hàng hải theo UNCLOS

| Khu vực                                                   | Khoảng cách từ đường bờ              | Quyền của Quốc gia ven biển                     |
|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------|
| <b>Biển lãnh hải</b>                                      | tối đa 12 hải lý                     | Chủ quyền đầy đủ                                |
| <b>Vùng tiếp giáp</b>                                     | tối đa 24 hải lý                     | "Kiểm soát đối với hải quan, nhập cư, sức khỏe" |
| <b>Vùng kinh tế đặc quyền</b><br>(Vùng đặc quyền kinh tế) | lên đến 200 hải lý                   | Quyền độc quyền đối với tài nguyên              |
| <b>Thềm lục địa</b>                                       | đến 350 hải lý                       | Quyền đối với tài nguyên đáy biển               |
| <b>Biển cả</b>                                            | vượt ra ngoài Vùng đặc quyền kinh tế | Lợi ích chung – tự do cho tất cả bang quốc      |

 Biển cả bắt đầu nơi quyền chủ quyền quốc gia kết thúc – và trách nhiệm toàn cầu bắt đầu.

## Quyền và Nghĩa vụ trên Biển cả

UNCLOS đảm bảo một số tự do – nhưng cũng có nghĩa vụ:

### Tự do

- Điều hướng
- Bay qua
- Đặt cáp ngầm và đường ống
- Xây dựng đảo nhân tạo
- Đánh bắt cá
- Nghiên cứu khoa học

### Nghĩa vụ

- Bảo vệ môi trường biển
- Chống cướp biển
- Kiểm soát các tàu dưới cờ của mình
- Hợp tác trong cứu hộ và an toàn

 Các bang quốc phải đảm bảo rằng các tàu của họ tuân thủ các quy tắc quốc tế – ngay cả trên biển cả.

## Bảo vệ Môi trường trên Biển cả

Môi trường biển rất nhạy cảm – và đang bị đe dọa bởi việc câu cá quá mức, ô nhiễm và biến đổi khí hậu. UNCLOS buộc tất cả các bang quốc phải bảo tồn và sử dụng nó một cách bền vững.

## Các Thỏa thuận Bổ sung

| Thỏa thuận                    | Nội dung                                                         |
|-------------------------------|------------------------------------------------------------------|
| <b>MARPOL</b>                 | Cấm ô nhiễm từ tàu                                               |
| <b>Công ước London</b>        | Cấm đổ rác thải ra biển                                          |
| <b>Thỏa thuận BBNJ (2023)</b> | Bảo vệ đa dạng sinh học vượt ra ngoài quyền<br>quyền tài<br>phần |

 Các Biển cả không phải là một không gian vô pháp – mà là một hệ sinh thái của trách nhiệm.

## Tài nguyên đánh bắt và đáy biển

### Đánh bắt cá

- Được phép cho tất cả các bang quốc
- Phải bền vững và tuân thủ các quy định
- Các thỏa thuận đánh bắt cá khu vực quy định hạn ngạch đánh bắt cá và các biện pháp bảo vệ

### Đáy biển

- Đáy biển ngoài các vùng lãnh thổ quốc gia được coi là "di sản chung của nhân loại"
- Được quản lý bởi Cơ quan đáy biển quốc tế (ISA)
- Quy định khai thác đáy biển, cấp phép và bảo vệ môi trường

 Các bang không thể đơn giản khai thác tài nguyên - họ phải tuân thủ các quy tắc toàn cầu.

## ✓ Kết luận:

**Biển cả là tự do – nhưng không phải là vô pháp**

| Khu vực            | Quyền / Tự do                        | Nghĩa vụ / Hạn chế                                       |
|--------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| <b>Điều hướng</b>  | Tự do cho tất cả các bang            | Tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn và tiêu chuẩn môi trường |
| <b>Đánh bắt cá</b> | "Được phép, nhưng có quy định"       | "Bền vững, bảo vệ các loài nguy cấp"                     |
| <b>Nghiên cứu</b>  | "Mở, nhưng phải tuân theo thông báo" | "Hợp tác, bảo vệ môi trường bảo vệ"                      |
| <b>Đáy biển</b>    | Sử dụng thông qua cấp phép           | "Kiểm soát ISA, bảo vệ các hệ sinh thái đáy biển"        |

Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước hoặc khẳng định yêu cầu hàng hải đều phải biết - và tôn trọng - UNCLOS. Bởi vì trên biển cả, điều quan trọng không phải là quyền lực, mà là pháp luật.



## Chương 7:

### Luật không gian – Biên giới cuối cùng của Luật Quốc tế



**Không gian:**

**vô biên, nhưng không vô pháp**

Không gian không phải là một lĩnh vực vô pháp.

Kể từ khi bắt đầu du hành vũ trụ, luật quốc tế đã quy định những gì mà các bang quốc được phép làm ở đó - và những gì họ không được phép.

Hiệp ước Vũ trụ 1967, còn được biết đến với tên gọi "Hiến chương Luật Vũ trụ."



**Hiệp ước không gian bên ngoài 1967 – Nguyên tắc cơ bản**

Hiệp định "Hiệp ước về Nguyên tắc Điều chỉnh Hoạt động của Các Quốc gia trong Khám phá và Sử dụng Vũ trụ, bao gồm Mặt trăng và Các Thân thiên thể khác" đã có hiệu lực vào năm 1967 và đã được hơn 110 bang quốc phê chuẩn.

## Nguyên tắc cốt lõi

|                                 |                                                                                                            |
|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguyên tắc                      | Ý nghĩa                                                                                                    |
| <b>Tự do không gian</b>         | Không gian bên ngoài mở cho tất cả các bang quốc – không có quyền độc quyền                                |
| <b>Không chiếm hữu</b>          | Không nhà nước nào được chiếm hữu các phần của không gian bên ngoài hoặc thân thiên thể                    |
| <b>Sử dụng hòa bình</b>         | Không gian bên ngoài được dành cho các mục đích hòa bình                                                   |
| <b>Trách nhiệm của nhà nước</b> | Các bang phải chịu trách nhiệm cho tất cả các hoạt động – bao gồm những hoạt động của các tác nhân tư nhân |
| <b>Hợp tác Quốc tế</b>          | Các bang nên hỗ trợ trong các tình huống khẩn cấp và trao đổi thông tin                                    |

 Hiệp ước Vũ trụ là một hiệp định hợp tác – không phải là quyền sở hữu.

## Trách nhiệm và Đăng ký

### Trách nhiệm

- Các bang có trách nhiệm vô thời hạn đối với thiệt hại do các đối tượng không gian của họ gây ra
- Áp dụng cho thiệt hại trên Trái Đất, trong không phận và trong không gian vũ trụ
- **Ví dụ:** Kosmos 954 (1978) – vệ tinh Liên Xô rơi xuống Canada → bồi thường

### Đăng ký

- Các bang phải đăng ký các đối tượng không gian của họ
- Được quy định trong Công ước Đăng ký (1975)
- **Mục tiêu:** Minh bạch, khả năng xác định, trách nhiệm

 Bất kỳ ai phóng lên đều phải chịu trách nhiệm – và phải báo cáo.

## Khai thác không gian – Tài sản trong chân không?

Hiệp ước Vũ trụ cấm việc chiếm đoạt các thân thiên thể – nhưng không cấm một cách rõ ràng việc khai thác tài nguyên.

Điều này dẫn đến khoảng xám pháp lý.

## Các phát triển hiện tại

| Nhà nước / Pháp luật         | Nội dung                                                                                      |
|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Mỹ (2015)</b>             | Đạo luật không gian cho phép quyền sở hữu tư nhân đối với tài nguyên khai thác.<br>tài nguyên |
| <b>Luxembourg (2017)</b>     | Luật nhằm thúc đẩy khai thác không gian                                                       |
| <b>Đánh giá luật quốc tế</b> | Tranh chấp – mâu thuẫn với nguyên tắc không chiếm hữu<br>nguyên tắc của hiệp ước              |

 Quyền sở hữu tài nguyên ≠ quyền sở hữu của thiên thể – nhưng ranh giới thì không rõ ràng.

## Rác không gian và Quản lý giao thông không gian – Trật tự trong Quỹ đạo

### Rác không gian

- Hơn 30.000 vật thể trong quỹ đạo – nhiều trong số đó không còn hoạt động
- Nguy hiểm cho vệ tinh, trạm không gian và các nhiệm vụ
- Không có quy tắc ràng buộc nào cho việc giảm thiểu hoặc loại bỏ mảnh vụn

### Quản lý giao thông không gian (STM)

- Khái niệm để điều chỉnh giao thông không gian
- **Mục tiêu:** An toàn, phối hợp, tránh va chạm
- Chưa có tiêu chuẩn ràng buộc quốc tế nào

 Orbit đang trở thành một con đường cao tốc – nhưng không có quy tắc giao thông.

## Vấn đề sử dụng kép – Dân sự hay Quân sự?

Hầu hết tất cả các công nghệ không gian đều có tiềm năng "sử dụng kép" – chúng có thể được sử dụng cho cả mục đích dân sự và quân sự.

### Ví dụ

- **GPS:** Điều hướng cho dân sự và quân sự
- **Vệ tinh:** Giao tiếp, trinh sát, nhằm mục tiêu
- **Vũ khí laser và chống vệ tinh:** mối đe dọa tiềm tàng

 Th Hiệp ước Vũ trụ cấm vũ khí trong quỹ đạo – nhưng không phải tất cả các hoạt động quân sự

### Kết luận:

Không gian là mở – nhưng không không được quản lý

| Khu vực                      | Quyền / Tự do                             | Nghĩa vụ / Hạn chế                                                      |
|------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| <b>Use</b>                   | Mở cửa cho tất cả các bang                | "Hòa bình, hợp tác, minh bạch"                                          |
| <b>Trách nhiệm</b>           | Trách nhiệm của bang không giới hạn       | "Nghĩa vụ đăng ký, bồi thường thiệt hại"                                |
| <b>Tài nguyên</b>            | Khai thác có thể, quyền sở hữu tranh chấp | Không được chiếm đoạt thân thiện thể thể                                |
| <b>Mảnh vụn / Giao thông</b> | Không có quy tắc ràng buộc                | Thảo luận về Quản lý giao thông không gian và rác không gian giảm thiểu |
| <b>Sử dụng quân sự</b>       | "Sử dụng kép được phép, vũ khí cấm"       | Không có kiểm soát vũ khí trong không gian                              |

Bất kỳ ai thành lập một quốc gia – hoặc một trạm không gian – đều phải biết về luật không gian. Bởi vì ngay cả ngoài bầu khí quyển, pháp luật vẫn đứng trước quyền lực.



## Chương 8:

# Khu vực cực – Bắc Cực và Nam Cực: Các chế độ pháp lý khác nhau



### Các cực:

thường lạnh, về mặt pháp lý thì hoàn toàn khác biệt

Bắc Cực và Nam Cực là hai trong số những vùng hoang dã vĩ đại cuối cùng trên Trái Đất - và đồng thời, có sự liên quan cao về địa chính trị.

Nhưng trong khi Nam Cực được hòa bình hóa bởi một hệ thống hiệp định quốc tế, Bắc Cực ngày càng trở thành sân khấu cho các lợi ích chiến lược.



### Nam Cực – Một lục địa vì hòa bình và khoa học

Nam Cực là một lục địa phủ băng với không có dân số thường trú. Tình trạng pháp lý của nó được quản lý bởi Hệ thống Hiệp ước Nam Cực.



### Hiệp ước Nam Cực (1961)

|                                |                                                                                       |
|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguyên tắc<br>Sử dụng hòa bình | Ý nghĩa<br>Các hoạt động quân sự bị cấm                                               |
| Tự do khoa học                 | Nghiên cứu được phép và nên được<br>phối hợp                                          |
| Yêu sách Lãnh thổ              | "Các yêu cầu hiện có được 'đóng băng,' các yêu cầu mới thì<br>excluded"               |
| Bảo vệ Môi trường              | Quy tắc nghiêm ngặt thông qua Môi trường<br>Nghị định thư Bảo vệ Môi trường<br>(1994) |



Nam Cực là một mô hình cho Hợp tác Quốc tế – và là một khu vực được bảo vệ cho khoa học.

## Nghị định thư Bảo vệ Môi trường

- Cấm vận chuyển dầu nặng
- Nghĩa vụ thực hiện đánh giá tác động môi trường
- Bảo vệ các hệ sinh thái và loài nhạy cảm

 Nam Cực không phải là không gian vô pháp – mà là một khu vực đặc biệt được quy định về mặt sinh thái

## Bắc Cực – Băng tan, Lợi ích gia tăng

Bắc Cực không phải là một lục địa, mà là một đại dương được bao quanh bởi tám bang. Khung pháp lý của nó dựa trên UNCLOS và hợp tác khu vực.

## UNCLOS ở Bắc Cực

- Các quốc gia ven biển có quyền Vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa
- Các bang có thể yêu cầu một đáy biển mở rộng
- Vận tải hàng hải quốc tế vẫn được phép – ví dụ, Đường biển Đông Bắc

 Biến đổi khí hậu đang làm cho Bắc Cực trở nên dễ tiếp cận – và tranh chấp về chính trị.

## Hội đồng Bắc Cực (1996)

| Các bang quốc                                                    | Function                                                 |
|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| "Canada, Đan Mạch, Phần Lan, Iceland, Na Uy, Nga, Thụy Điển, Mỹ" | Diễn đàn cho sự phát triển bền vững và bảo vệ môi trường |
| Các bang quan sát                                                | "ví dụ, Đức, Trung Quốc, Ấn Độ"                          |
| Các tổ chức bản địa                                              | Quyền tham gia vào các quyết định                        |

 Hội đồng Bắc Cực không phải là một cơ quan pháp lý quốc tế – mà là một diễn đàn phối hợp quan trọng.

## Tài nguyên và Đường biển

### Tài nguyên

- Dầu, khí, đất hiếm dưới đáy biển
- Nguồn cá trong các hệ sinh thái đang thay đổi
- UNCLOS quy định việc sử dụng – nhưng các xung đột đã được lập trình sẵn

### Đường biển

- Đường biển Đông Bắc và Đường đi Tây Bắc đang trở nên không có băng
- Có liên quan chiến lược đến thương mại và quân sự
- Các quy tắc quốc tế về an toàn và bảo vệ môi trường là cần thiết

 Bắc Cực không phải là Nam Cực - ở đây, các yêu cầu quốc gia và lợi ích kinh tế có hiệu lực.

### Kết luận:

## Hai cực – Hai thế giới

| Khu vực        | Chế độ pháp lý                                       | Tiềm năng Sử dụng / Xung đột                    |
|----------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| <b>Nam Cực</b> | Hiệp ước Nam Cực +<br>Bảo vệ Môi trường<br>Giao thức | "Hòa bình, khoa học,<br>hợp tác"                |
| <b>Bắc Cực</b> | UNCLOS + Hội đồng Bắc Cực                            | "Hướng tới tài nguyên ,<br>một cách chiến lược" |

Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước hoặc yêu cầu quyền lực cực đều phải biết những khác biệt – và tôn trọng các quy tắc.

Bởi vì cuối cùng, không phải ai yêu cầu to nhất mới quan trọng, mà là ai hành động theo cách hợp pháp.

## Chương 9:

# Quốc tế đường thủy - Sông, Kênh và Eo biển s

### Đường thủy:

#### Dây sống của Thế giới

Đường thủy quốc tế có tầm quan trọng trung tâm đối với thương mại, vận tải và quản lý tài nguyên.

Chúng kết nối các bang quốc, vượt qua biên giới, và yêu cầu các quy định pháp lý quốc tế để cân bằng chủ quyền và hợp tác.

### 9.1 Sông quốc tế – Sử dụng công bằng và Hợp tác

Nhiều sông chảy qua nhiều bang – và do đó đại diện cho một nguồn tài nguyên chung. Luật quốc tế điều chỉnh việc sử dụng của chúng theo nguyên tắc "sử dụng công bằng và hợp lý."

#### Nguyên tắc cơ bản

| Nguyên tắc                         | Ý nghĩa                                                                      |
|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Sử dụng công bằng</b>           | Tất cả các bang quốc ven sông có quyền sử dụng – một cách tỷ lệ và công bằng |
| <b>Ngăn ngừa thiệt hại đáng kể</b> | Các bang quốc không được gây bất lợi một cách không hợp lý                   |
| <b>Nghĩa vụ thông báo</b>          | <b>khác</b><br>Các bang phải thông báo về các biện pháp đã được lên kế hoạch |

#### Ủy ban sông

- Các cơ quan cho sự phối hợp kỹ thuật và chính trị
- **Ví dụ:** Ủy ban sông Mê Kông, Ủy ban sông Danube
- **Mục tiêu:** Ngăn ngừa xung đột, sử dụng bền vững, quản lý dữ liệu



 Sống không phải là những con đường một chiều – mà là các hệ thống đa phương.

## 9.2 Kênh quốc tế - Các kết nối nhân tạo có tầm quan trọng toàn cầu

Các tuyến đường thủy nhân tạo như Kênh Suez, Kênh Panama và Kênh Kiel là rất cần thiết một cách chiến lược - và chịu sự quy định pháp lý quốc tế đặc biệt.

### Kênh Suez

- **Công ước Constantinople (1888):**  
Quyền lưu thông tự do cho tất cả các tàu
- Ai Cập có thể từ chối cho qua vì lý do quốc phòng
- Quốc hữu hóa vào năm 1956 – nguyên nhân dẫn đến cuộc khủng hoảng Suez

### Kênh Panama

- Ban đầu dưới sự kiểm soát của Mỹ (1903–1999)
- **Hiệp ước Torrijos-Carter (1977):** Bàn giao cho Panama, đảm bảo tính trung lập
- Ngày nay dưới sự quản lý của Panama

### Kênh Kiel

- Đường thủy nhân tạo được sử dụng nhiều nhất trên thế giới
- **Điều 380 của Hiệp ước Versailles:**  
Mở cửa cho tất cả các quốc gia hòa bình
- Dưới sự quản lý của Đức, nhưng được quốc tế hóa

 Kênh là hạ tầng quốc gia với trách nhiệm quốc tế.

## 9.3 Eo biển – Lối đi quá cảnh và Chủ quyền

Eo biển kết nối hai phần của Biển cả hoặc Vùng đặc quyền kinh tế và là điều không thể thiếu cho vận tải hàng hải quốc tế. UNCLOS quy định việc sử dụng của chúng thông qua quyền lối đi quá cảnh.

### Lối đi quá cảnh (UNCLOS Điều 38)

|                                  |                                                                               |
|----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| Tính năng                        | Ý nghĩa                                                                       |
| <b>Lưu thông không gián đoạn</b> | Tàu và máy bay có thể đi qua mà không bị chậm trễ                             |
| <b>Không cần phê duyệt trước</b> | Các bang không được từ chối quyền đi qua                                      |
| <b>Các biện pháp An toàn</b>     | Các quốc gia ven biển có thể ban hành quy tắc về an toàn và bảo vệ môi trường |

### Ví dụ về Eo biển

|                                                 |                                             |
|-------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| Eo biển                                         | Ý nghĩa                                     |
| <b>Eo biển Hormuz</b>                           | Mối liên kết giữa Vịnh Ba Tư và Biển Ả Rập  |
| <b>Eo biển Bosphorus và Eo biển Dardanelles</b> | Truy cập vào Biển Đen                       |
| <b>Eo biển Gibraltar</b>                        | Kết nối giữa Đại Tây Dương và Địa Trung Hải |

 Eo biển là những khu vực nhạy cảm về pháp lý trong luật quốc tế – giữa lợi ích toàn cầu và kiểm soát quốc gia.

### Kết luận:

**Sông ngòi là những cây cầu – không phải biên giới**

| Loại           | Chế độ pháp lý                      | Đặc điểm / Ví dụ                                       |
|----------------|-------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| <b>Sông</b>    | "Sử dụng công bằng, hợp tác"        | "Sông Danube, Sông Nile, Sông Mekong"                  |
| <b>Kênh</b>    | Quốc tế hóa theo hợp đồng "Eo biển" | Suez, Panama, Kênh Kiel"                               |
| <b>Eo biển</b> | Lối đi quá cảnh theo UNCLOS         | "Eo biển Hormuz, Eo biển Gibraltar, Eo biển Bosphorus" |

Bất kỳ ai thành lập một nhà nước hoặc có quyền truy cập vào các tuyến đường thủy đều phải biết: nước kết nối - nhưng chỉ khi các quy tắc rõ ràng.



## Chương 10:

# Ngoại lãnh thổ và Tình trạng đặc biệt – Khi các lãnh thổ "khác biệt"



## Ngoại lãnh thổ là gì?

Ngoại lãnh thổ đề cập đến tình trạng pháp lý đặc biệt của một số nơi, cơ quan hoặc đối tượng mà chủ quyền lãnh thổ bình thường bị hạn chế hoặc bị đình chỉ.

Nó không phải là về "lãnh thổ nước ngoài," mà là về những ngoại lệ chức năng đối với nguyên tắc lãnh thổ.



## 10.1 Cơ sở ngoại giao – Miễn trừ, không phải Tài sản

Các phái bộ ngoại giao như đại sứ quán và lãnh sự quán được hưởng bảo vệ đặc biệt – được quy định bởi Công ước Vienna về Quan hệ Ngoại giao và Lãnh sự (VCDR/VCCR).



### Nguyên tắc cơ bản (VCDR 1961)

| Khu vực bảo vệ                  | Ý nghĩa                                                        |
|---------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| Bất khả xâm phạm của các cơ sở  | "Không được tìm kiếm, tịch thu hoặc vào mà không có sự đồng ý" |
| Miễn trừ của các nhà ngoại giao | Không có truy tố hình sự bởi quốc gia tiếp nhận                |
| Bảo vệ Lưu trữ                  | Tài liệu được bảo vệ mọi lúc – ngay cả ngoài đại sứ quán       |



Ngoại lãnh thổ là một huyền thoại – các đại sứ quán vẫn là một phần của quốc gia tiếp nhận, nhưng phải tuân theo các quy tắc đặc biệt.



### Các Trường Hợp Đặc Biệt

● **Julian Assange tại Đại sứ quán Ecuador:** Không có quyền tị nạn, nhưng được bảo vệ khỏi việc tiếp cận

● **Trẻ em của nhà ngoại giao:** Miễn trừ chỉ áp dụng cho hành vi chính thức

## 10.2 Căn cứ quân sự – Lực lượng nước ngoài, Luật nước ngoài?

Các căn cứ quân sự ở nước ngoài chịu sự điều chỉnh phức tạp – thường thông qua các hiệp định song phương hoặc hiệp định đa phương như Hiệp định tình trạng lực lượng NATO (SOFA).

### Hiệp định tình trạng lực lượng NATO (SOFA)

|                    |                                                                                                  |
|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Quy định           | Ý nghĩa                                                                                          |
| quyền tài phán     | Quốc gia tiếp nhận có quyền tài phán hình sự chính<br>– quốc gia gửi có thể yêu cầu các ngoại lệ |
| Miễn thuế          | Lực lượng quân đội được miễn thuế địa phương                                                     |
| Quy định nhập khẩu | Miễn thuế hải quan cho vật liệu quân sự                                                          |

### Hỗ trợ Quốc gia Chủ nhà (HNS)

- Hỗ trợ từ quốc gia tiếp nhận: cơ sở hạ tầng, hậu cần, cung cấp
- Được điều chỉnh bởi hiệp ước – ví dụ, thông qua các thỏa thuận đóng quân

 Các căn cứ quân sự không phải là "tiểu bang" – nhưng được bảo vệ hợp pháp.

### Ví dụ

- **Căn cứ Không quân Ramstein (Đức):**  
Căn cứ của Mỹ với tình trạng đặc biệt
- **Okinawa (Nhật Bản):** Sự hiện diện của Mỹ với các cuộc biểu tình địa phương và căng thẳng pháp lý

## 10.3 Các Trường Hợp Đặc Biệt – Khi Luật Quốc tế Gặp Gỡ Những Điều Kỳ Diệu

### Giàn khoan dầu

- Thường nằm ngoài chủ quyền quốc gia
- UNCLOS quy định về việc sử dụng, an toàn và bảo vệ môi trường
- Không có ngoại lãnh thổ – nhưng có các quy tắc đặc biệt chức năng

### Nhà vệ sinh trên máy bay

- Máy bay phải tuân theo luật của quốc gia cờ
- Tội phạm xảy ra trên máy bay được coi là đã xảy ra trong lãnh thổ của quốc gia đã đăng ký
- **Ví dụ:** Sinh hoặc giết người trên máy bay → thẩm quyền pháp lý theo đăng ký

### Quốc gia vi mô

- Các "bang" tự xưng mà không có công nhận pháp lý quốc tế
- **Ví dụ:**
  - **Sealand** (nền tảng trên Biển Bắc)
  - **Liberland** (giữa Croatia và Serbia)
  - **Molossia** (Mỹ, Nevada)

|                           |                                          |
|---------------------------|------------------------------------------|
| Tính năng                 | <b>Đánh giá</b>                          |
| <b>Lãnh thổ Nhà nước</b>  | Chủ yếu tối thiểu hoặc biểu tượng        |
| <b>Dân số Nhà nước</b>    | "Gia đình, bạn bè, cộng đồng trực tuyến" |
| <b>Quyền lực Nhà nước</b> | "Trang trí", không hiệu quả              |
| <b>Quan hệ quốc tế</b>    | "Không công nhận, không hiệp ước"        |

 Các quốc gia vi mô là những thử nghiệm sáng tạo – nhưng không phải là đối tượng của luật quốc tế.

### **Kết luận:**

**Ngoại lãnh thổ là hiểm – nhưng hấp dẫn**

|                                |                                                        |                                                |
|--------------------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| Khu vực                        | Tình trạng pháp lý                                     | Đặc điểm / Hạn chế                             |
| <b>Cơ sở ngoại giao</b>        | "Miễn trừ, không ngoại lãnh thổ"                       | "VCDR, bảo vệ khỏi truy cập"                   |
| <b>Căn cứ quân sự</b>          | "Được điều chỉnh bởi hiệp ước, hạn chế quyền tài phán" | "NATO-SOFA, HNS"                               |
| <b>Các trường hợp đặc biệt</b> | "Các quy tắc đặc biệt chức năng, không quốc gia"       | "UNCLOS, pháp luật hàng không, quốc gia vi mô" |

Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước đều có thể mơ về ngoại lãnh thổ – nhưng nên dựa vào những nền tảng hợp pháp.

## 🚩 Tổng quan về các Quốc gia vi mô – Những Nhà nước sáng tạo không được công nhận

Các quốc gia vi mô là những "nhà nước" tự xưng thường xuất phát từ sự phản đối, nghệ thuật, châm biếm hoặc đam mê cá nhân.

Chúng thường đáp ứng các tiêu chí cá nhân về quốc gia - nhưng không quốc gia nào được công nhận theo luật quốc tế.

### 📊 So sánh các Quốc gia vi mô được Chọn Lọc

| Tên               | Năm thành lập | Vị trí / Đặc điểm Lãnh thổ                          | Luật Quốc tế                       |
|-------------------|---------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------|
| <b>Sealand</b>    | 1967          | Nền tảng ngoài khơi (Biển Bắc)                      | Trạng thái<br>Không được công nhận |
| <b>Liberland</b>  | 2015          | "Vùng đất không người (Sông Danube, HR/RS)"         | Không được công nhận               |
| <b>Molossia</b>   | 1977          | "Nevada, Mỹ"                                        | Không được công nhận               |
| <b>Hutt River</b> | 1970–2020     | Cuộc biểu tình thuế ở Tây Úc chống lại chính phủ Úc | Giải thể                           |
| <b>Ladonia</b>    | 1996          | Nam Thụy Điển (khu bảo tồn thiên nhiên)             | Không được công nhận               |

🧠 Micr nations về mặt pháp lý không phải là bang quốc – nhưng về mặt văn hóa và sáng tạo thì thường rất sôi động .

### 🧠 Ví dụ:

#### Cấu trúc của Thỏa thuận Đồn trú (Hỗ trợ Quốc gia Chủ nhà)

Một thỏa thuận đồn trú quy định sự hiện diện của các lực lượng vũ trang nước ngoài trên lãnh thổ của một quốc gia tiếp nhận.

Nó thường dựa trên Hiệp định tình trạng lực lượng NATO (SOFA) và được bổ sung bởi các thỏa thuận song phương.

## ■ Cấu trúc mô hình của một Thỏa thuận Đồn trú

### THỎA THUẬN ĐỒN TRÚ

giữa Bang Nhà Nước X và Bang Nhà  
Nước Y

#### Lời giới thiệu

- Mục đích của thỏa thuận
- Tham chiếu đến các hiệp ước hiện có (ví dụ: NATO-SOFA)

#### Điều 1 – Định nghĩa

- Các thuật ngữ như "lực lượng," "cơ sở," "quốc gia tiếp nhận," "quốc gia gửi"

#### Điều 2 – Các Hoạt Động Cho Phép

- Cuộc tập trận quân sự, hậu cần, cơ sở hạ tầng

#### Điều 3 – Quyền Tài Phán

- Thẩm quyền hình sự: chủ yếu là quốc gia tiếp nhận, có ngoại lệ cho quốc gia gửi

#### Điều 4 – Quy Định Về Thuế và Hải Quan ● Miễn thuế cho lực lượng, miễn thuế hải quan cho vật liệu

#### Điều 5 – Bảo vệ Môi trường và An toàn ● Tuân thủ tiêu chuẩn quốc gia, trách nhiệm bồi thường thiệt hại

#### Điều 6 – Thời gian và Chấm dứt

- Thời hạn, gia hạn, phương thức chấm dứt

#### Điều 7 – Giải quyết Tranh chấp ● Cơ chế tham vấn, thủ tục trọng tài

#### Chữ ký

- Đại diện của cả hai quốc gia

📌 Một thỏa thuận như vậy không phải là một giấy phép tự do – mà là một tập hợp các quy tắc được cân bằng tinh tế giữa chủ quyền và hợp tác.

## Gợi Khởi Đầu cho Nhà Sáng Lập Nhà Nước

**Cách thành lập một nhà nước – cổ điển, thử nghiệm, hoặc biểu tượng**

### 1. Tiêu chí Cơ Bản: Điều gì tạo nên một nhà nước?

Theo Công ước Montevideo (1933), một nhà nước cần:

| Tiêu chí           | Ý nghĩa                                                      |
|--------------------|--------------------------------------------------------------|
| Lãnh thổ Nhà nước  | Một lãnh thổ được xác định rõ ràng với sự kiểm soát hiệu quả |
| Dân số Nhà nước    | Một dân số thường trú với một ràng buộc pháp lý đến nhà nước |
| Quyền lực Nhà nước | Một chính phủ hoạt động với khả năng thi hành khả năng       |
| Quan hệ ngoại giao | Khả năng thiết lập quan hệ ngoại giao                        |

 Các tiêu chí này là cần thiết – nhưng không đủ để được sự công nhận quốc tế.

### 2. Những con đường cổ điển để thành lập nhà nước

#### Ly khai – Chia tách khỏi một nhà nước hiện có

- Chỉ hợp pháp trong những trường hợp vi phạm nhân quyền nghiêm trọng nhất (Ly khai khắc phục )
- **Ví dụ:** Kosovo, Bangladesh
- Gây tranh cãi quốc tế, rủi ro chính trị

#### Kế thừa – Chấp nhận quyền chủ quyền theo hợp đồng

- Thông qua thỏa thuận song phương hoặc trung gian quốc tế
- **Ví dụ:** Nam Sudan, Tiệp Khắc
- Ổn định hợp pháp, nhưng phức tạp về chính trị

⚠️ Cả hai con đường đều cần các cuộc đàm phán ngoại giao và sự chấp nhận quốc tế.

### 3. Mô hình thử nghiệm: Quốc gia vi mô & Lãnh thổ đặc biệt

#### Thành lập một Quốc gia vi mô

- Thành lập nhà nước mang tính biểu tượng với cờ, hiến pháp, tiền tệ riêng
- Không có tình trạng pháp lý quốc tế, nhưng có ảnh hưởng văn hóa và truyền thông

● **Ví dụ:** Sealand, Liberland, Molossia

#### Tự quản hoặc Tình trạng đặc biệt

- Sử dụng các lỗ hổng pháp lý hiện có hoặc quy định đặc biệt
- **Ví dụ:** Khu vực tự trị, khu vực thương mại tự do, cơ sở ngoài lãnh thổ
- **Mục tiêu:** quyền tự quyết de facto mà không có quốc gia chính thức

🧠 Sự sáng tạo không thể thay thế cho công nhận – nhưng nó có thể tạo ra sự chú ý.

### 4. Các mô hình cơ hội:

#### Sụp đổ, Phá sản, Vùng đất không người

#### Khai thác Phá sản hoặc Phân Chia nhà nước

- Chuẩn bị cho sự sụp đổ của một nhà nước (ví dụ: thông qua chiến tranh, nợ nần, tan rã)
- **Ví dụ:** Liên Xô → Nga, Ukraina, v.v.
- Cơ hội để thành lập một nhà nước kế nhiệm hoặc để kiểm soát lãnh thổ



### Chiếm lĩnh Vùng đất không người

- *Terra nullius* hầu như không còn tồn tại ngày nay – nhưng có những dải biên giới không có chủ quyền rõ ràng

● **Ví dụ:** Bir Tawil (giữa Ai Cập và Sudan)

- Được quốc tế nghi ngờ, nhưng có thể sử dụng biểu tượng



Những người đã chuẩn bị có thể hành động trong khoảnh khắc khủng hoảng.



## 5. Sử dụng Quyền Đặc Biệt:

### Quyền đóng quân & Ngoại lãnh thổ



#### Quyền đóng quân

- Thiết lập một căn cứ quân sự hoặc dân sự với tình trạng đặc biệt
- Được điều chỉnh bởi hiệp ước với một nhà nước hiện có

● **Ví dụ:** Căn cứ Không quân Ramstein (Mỹ tại Đức)



#### Ngoại lãnh thổ

- Sử dụng miễn trừ ngoại giao hoặc các khu vực đặc biệt chức năng

● **Ví dụ:** đại sứ quán, lãnh sự quán, tổ chức Quốc tế

- Không phải là một nhà nước riêng biệt, nhưng được bảo vệ hợp pháp



Các quyền đặc biệt không thể thay thế cho quốc gia – nhưng là công cụ chiến lược.

## 6. Năng lực pháp lý quốc tế như một Người hoặc Tổ chức

### Người tự nhiên

- Thành lập một hiệp hội, nền tảng, hoặc tổ chức phi chính phủ với trọng tâm quốc tế
- Đăng ký với các tổ chức quốc tế (ví dụ: ECOSOC, UN-NGO-Branch)
- Xây dựng mạng lưới ngoại giao và tham gia các hội nghị

### Tổ chức

- Sử dụng quyền lực mềm: văn hóa, khoa học, bảo vệ môi trường
- Xây dựng một "quasi-state" với quản lý, biểu tượng và sự hiện diện công cộng
- **Ví dụ:** các quốc gia ảo, quốc gia số, quản trị dựa trên blockchain

 Năng lực hành động phát sinh từ tính khả thi, cấu trúc và sự rõ ràng về pháp lý.

---

### Kế hoạch từng bước để thành lập nhà nước

1. **Phát triển một khái niệm:** Tên, hiến pháp, chính phủ, dân số
2. **Đảm bảo lãnh thổ:** hợp pháp, biểu tượng hoặc theo hợp đồng
3. **Xây dựng cấu trúc pháp lý:** Quốc tịch, cơ quan, quản lý
4. **Giao tiếp quốc tế:** Trang web, ngoại giao, sự hiện diện truyền thông
5. **Tìm kiếm công nhận:** Đàm phán song phương, tình trạng NGO, liên hệ Liên Hợp Quốc
6. **Hành động phù hợp với pháp luật:** Từ bỏ bạo lực, quyền con người, minh bạch
7. **Chiến lược lâu dài:** Bền vững, hợp tác, hiện thực



## Chương 11:

# Các Quốc gia vi mô & Tự quản lý – Giữa Biểu tượng và Pháp luật



### Các Quốc gia vi mô:

Những Nhà nước Sáng tạo không được Công nhận

Các quốc gia vi mô là "nhà nước" tự xưng thường phát sinh từ sự phản đối, nghệ thuật, châm biếm hoặc đam mê cá nhân.

Chúng thường đáp ứng các tiêu chí cá nhân về quốc gia – nhưng không có quốc gia nào được công nhận theo luật quốc tế.



### Quốc gia vi mô trên Nông trại của Bạn - Bước từng bước

Bạn có muốn tuyên bố trang trại của mình là một nhà nước không?

Đây là con đường biểu tượng:



### Hướng dẫn từng bước

1.  **Xác định Lãnh thổ** – Đánh dấu tài sản, tạo bản đồ – Thông báo cho hàng xóm (tùy chọn)
2.  **Soạn thảo Hiến pháp** – Quyền cơ bản, chính phủ, hình thức nhà nước – Có thể có sự hài hước, nhưng cấu trúc là quan trọng
3.  **Thiết kế Cờ và Biểu tượng** – Cờ quốc gia, huy hiệu, quốc ca – Tạo sự nhận diện
4.  **Giới thiệu Tiền tệ của Bạn** – Biểu tượng hoặc như một phiếu – Ví dụ: "Valora," "Đô la Molossian"
5.  **Cấp Quốc tịch** – Tài liệu hộ chiếu, thẻ thành viên – Đăng ký trực tuyến có thể
6.  **Trang web và Quan hệ công chúng** – Sự hiện diện kỹ thuật số, truyền thông xã hội – Lời mời công nhận ngoại giao

## Quan trọng:

Mọi thứ vẫn chỉ mang tính biểu tượng – không có sự tách biệt pháp lý khỏi nhà nước Đức.

## Chủ quyền biểu tượng – Điều gì được phép?

| Phần tử                | Tình trạng pháp lý ở Đức                                               |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| <b>Cờ, Quốc ca</b>     | "Được phép, miễn là không có biểu tượng chính thức nào vi phạm"        |
| <b>Tiền tệ</b>         | Được phép như một phiếu hoặc đồ sưu tầm                                |
| <b>Hộ chiếu</b>        | Được phép như một sản phẩm giả tưởng – không phải là tài liệu xác thực |
| <b>Hiến pháp</b>       | Cho phép – nhưng không có hiệu lực pháp lý                             |
| <b>Thuế, Pháp luật</b> | Không được phép – tuân theo luật Đức                                   |

 Bất kỳ ai hành động với tư cách chủ quyền (ví dụ: cảnh sát, tòa án) đều vi phạm pháp luật hiện hành

## Quốc gia ảo & Yêu cầu ngoài trái đất

### Quốc gia ảo

- Quốc gia số với hiến pháp trực tuyến, công dân và quản lý
- **Ví dụ:** Bitnation, NationStates, quản trị dựa trên DAO
- **Mục tiêu:** cộng đồng toàn cầu, quyền tự quyết số

### Yêu cầu ngoài trái đất

- "Nhà nước" trên Mặt trăng hoặc Sao Hỏa – thường mang tính biểu tượng hoặc châm biếm
- **Ví dụ:** Đại sứ quán Mặt Trăng, Asgardia
- **Không hợp pháp theo luật quốc tế:** Hiệp ước Vũ trụ cấm việc chiếm hữu

 Không gian thuộc về tất cả mọi người – nhưng không thuộc riêng ai.

## Người tự quản lý – Tình trạng pháp lý & Giới hạn

"Người tự quản" từ chối trật tự pháp lý của nhà nước và khẳng định chủ quyền tự cho là của họ.

### Đánh giá pháp lý

|                                          |                                                          |
|------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| Hành vi                                  | Đánh giá bởi Cơ quan Đức                                 |
| <b>Từ chối các cơ quan</b>               | Không có quyền tự chọn ra khỏi hệ thống pháp lý          |
| Tài liệu của riêng bạn (ví dụ: hộ chiếu) | Không được công nhận – có thể là giả mạo tài liệu        |
| <b>Lập luận "Reichsbürger"</b>           | Có liên quan đến Văn phòng Bảo vệ Hiến pháp<br>hiến pháp |

 Tự quản lý ≠ Quốc gia vi mô. Các quốc gia vi mô mang tính biểu tượng – những người tự quản lý thường có tư tưởng và bất hợp pháp.

### Kết luận:

**Mi** các quốc gia vi mô được phép – miễn là chúng vẫn mang tính biểu tượng **C**

| Mô hình                    | Tình trạng pháp lý                   | Rủi ro / Tiềm năng                                        |
|----------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| <b>Quốc gia vi mô</b>      | Được cho phép biểu tượng             | "Sáng tạo, hiệu quả truyền thông, hợp pháp không gây hại" |
| <b>Nhà nước ảo</b>         | "Kỹ thuật số, toàn cầu, biểu tượng"  | "Đổi mới, nhưng không có hiệu lực pháp lý quốc tế"        |
| <b>Tự quản lý</b>          | Bất hợp pháp                         | Xung đột với các cơ quan, có liên quan đến tội phạm       |
| <b>Quốc gia không gian</b> | Loại trừ theo luật quốc tế pháp luật | "Châm biếm, nhưng không đủ điều kiện cho công nhận"       |

Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước có thể bắt đầu với một quốc gia vi mô – nhưng cần phải biết ranh giới pháp lý nằm ở đâu.



## Chương 12:

# Hiệp ước Luật Quốc tế & Quyền chủ quyền – Nghệ thuật Kế thừa Nhà nước



### Hiệp ước như một công cụ của Quốc gia

Trong luật quốc tế, hiệp ước không chỉ là những tuyên bố chính trị về ý định – mà còn là những công cụ cấu thành để thiết lập, chuyển nhượng và chấm dứt quyền chủ quyền.

Khung quy định trung tâm là Công ước Vienna về Luật Điều ước (VCLT) năm 1969.



### Công ước Vienna về Luật Điều ước (VCLT)



#### Nguyên tắc cơ bản

| Điều / Nguyên tắc      | Ý nghĩa                                                                           |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Điều 2 VCLT</b>     | Định nghĩa: Hiệp định = thỏa thuận bằng văn bản giữa các chủ thể của luật quốc tế |
| <b>Điều 26 VCLT</b>    | <i>pacta sunt servanda</i> – hiệp ước phải được tuân thủ                          |
| <b>Điều 31–33 VCLT</b> | "Giải thích theo ngôn từ, bối cảnh, mục đích"                                     |
| <b>Điều 60 VCLT</b>    | Chấm dứt do vi phạm hiệp ước                                                      |
| <b>Điều 62 VCLT</b>    | <i>clausula rebus sic stantibus</i> – sự thay đổi của hoàn cảnh                   |



VCLT chỉ áp dụng giữa các bang quốc – nhưng các nguyên tắc của nó cũng định hình thực hành kế thừa nhà nước.

## **Kế thừa Nhà nước qua Hiệp định – Điều kiện tiên quyết & Câu nói kỳ diệu**

Kế thừa nhà nước có nghĩa là một bang quốc tiếp quản quyền và nghĩa vụ của một bang quốc khác – ví dụ, trong trường hợp sụp đổ, sát nhập hoặc chuyển nhượng theo hợp đồng.

### **Điều kiện tiên quyết cho Kế thừa Hiệu quả**

1.  **Hai Chủ thể So Sánh** – Một nhà nước hoặc thực thể pháp lý "chuyển nhượng" và một nhà nước hoặc thực thể pháp lý "tiếp nhận" – **Ví dụ:** Liên Xô → Liên bang Nga.  **Cơ sở hợp đồng** – Bằng văn bản, không mơ hồ, có hiệu lực theo luật quốc tế – Tham chiếu đến các quyền, nghĩa vụ, lãnh thổ cụ thể.  **Câu nói kỳ diệu** – "Chuyển nhượng với tất cả quyền và nghĩa vụ" – Cơ sở cho tính liên tục của danh tính pháp lý quốc tế – Phải được diễn đạt rõ ràng và không mơ hồ.  **Người mua / Người tiếp nhận** – Có thể là một nhà nước, một tổ chức quốc tế, hoặc thậm chí là một người tự nhiên – Người sau chỉ trong kế thừa biểu tượng hoặc thử nghiệm

 Nếu không có công thức hợp đồng rõ ràng, kế thừa vẫn còn gây tranh cãi về chính trị và không chắc chắn về mặt pháp lý.

### **Ví dụ:**

#### **Văn bản Kế thừa Thế giới 1400/98**

(Đức: Staatensukzessionsurkunde 1400/98) Một tài liệu không thể đảo ngược quy định việc chuyển nhượng hoàn toàn quyền chủ quyền.

## ■ Cấu trúc (đơn giản)

Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98

### Giữa:

Thực thể pháp lý chuyển nhượng [Tên] và Thực thể pháp lý nhận [Tên]

### Lời giới thiệu:

Trong việc công nhận các nguyên tắc của luật quốc tế và nhu cầu về kế thừa có trật tự...

**Điều 1 – S** Đối tượng của việc Chuyển nhượng Tất cả quyền, nghĩa vụ, hiệp ước, tài sản và quyền chủ quyền

...

**Điều 2 – Công thức Ma thuật** "Chuyển nhượng với tất cả quyền và nghĩa vụ"

**Điều 3 – Có hiệu lực** Khi có chữ ký của cả hai bên

**Điều 4 – Thông báo cho các Bên Thứ ba** Thông tin cho Liên Hợp Quốc, các quốc gia láng giềng, các tổ chức quốc tế

**Chữ ký:** Đại diện của cả hai thực thể pháp lý **Ngày:** [DD.MM.YYYY]

 **SUC** Các hợp đồng là hiếm – nhưng chúng cho thấy cách mà quốc gia cũng có thể được tạo ra thông qua hiệp ước

## ✓ Kết thúc:

**Hiệp ước là DNA của Luật Quốc tế**

| Element                            | Ý nghĩa                                           |
|------------------------------------|---------------------------------------------------|
| <b>VCLT</b>                        | Nền tảng cho tất cả các hiệp ước luật quốc tế     |
| <b>Hiệp ước Kế thừa</b>            | Công cụ cho việc chuyển nhượng nhà nước           |
| <b>Câu thần chú</b>                | Chìa khóa cho tính liên tục và tính hợp pháp      |
| <b>Các Chủ đề So sánh</b>          | Điều kiện tiên quyết cho hiệu lực pháp lý quốc tế |
| <b>Người mua / Người tiếp nhận</b> | Cũng có thể mang tính biểu tượng hoặc thử nghiệm  |

Bất kỳ ai muốn thành lập hoặc tiếp quản một bang quốc không chỉ cần một tầm nhìn – mà còn cần một hiệp định với một câu thần chú.

## Chương 13: Chính sách công nhận – Cách các bang công nhận các bang khác

**Công nhận** việc tiếp quản một bang quốc bởi các bang quốc khác không phải là một hành động hoàn toàn pháp lý, mà là một quá trình chính trị cao. **S.**

Nó xác định quan hệ ngoại giao, hợp tác kinh tế và sự tham gia vào các tổ chức quốc tế.

Chương này làm sáng tỏ các hình thức công nhận khác nhau, các hệ quả pháp lý và chính trị của chúng, cùng với các nghiên cứu trường hợp cụ thể.

### Công nhận De Facto vs. De Jure

#### **Công nhận De Facto**

- **Ý nghĩa:** Một nhà nước được xử lý thực tế như là tồn tại và có khả năng hoạt động, mà không cần công nhận ngoại giao chính thức.
- **Ví dụ:** Nhiều bang quốc duy trì quan hệ kinh tế với Đài Loan mà không chính thức công nhận nó là một nhà nước.
- **Hệ quả:** Không có đại sứ quán, nhưng thường có lãnh sự quán hoặc phái đoàn thương mại.

#### **Công nhận de jure**

- **Ý nghĩa:** Một nhà nước được công nhận chính thức và hợp pháp là có chủ quyền theo luật quốc tế.
- **Hệ quả:** Quan hệ ngoại giao đầy đủ, đại sứ quán, hiệp ước đa phương.
- **Ví dụ:** Đức công nhận Pháp de jure – với tất cả các hệ quả ngoại giao.

#### **Hình thức trung gian**

- Một số bang quốc sử dụng "mơ hồ chiến lược": Họ tránh những tuyên bố rõ ràng để né tránh căng thẳng địa chính trị.



## Công nhận tự động thông qua Kết thúc Hiệp định

Một cơ chế thường bị bỏ qua là **công nhận ngụ ý** thông qua các hiệp định song phương:

- Khi một nhà nước ký kết một hiệp định luật quốc tế với một nhà nước khác (ví dụ, về thương mại, quy định biên giới, hoặc hợp tác), nhà nước đó sẽ được **công nhận tự động là một chủ thể của luật quốc tế**.
- **Ví dụ:** Nếu Bang A ký kết một thỏa thuận biên giới với Bang B, A công nhận sự tồn tại và toàn vẹn lãnh thổ của B.
- **Giới hạn:**  
Sự công nhận này thường được **hạn chế về chức năng** - nó chỉ liên quan đến hiệp định cụ thể và có thể bị tương đối hóa về mặt chính trị.

## Chiến lược để Công nhận bởi các thành viên Liên Hợp Quốc

Một nhà nước mới thành lập hoặc đang tranh chấp có thể đi theo nhiều con đường khác nhau để đạt được sự công nhận quốc tế:

- **Sử dụng Liên minh Khu vực:** Sự công nhận từ các quốc gia láng giềng hoặc các tổ chức khu vực (ví dụ: Liên minh Châu Phi, Liên đoàn Ả Rập).
- **Ngoại giao Biểu tượng:** Tham gia vào các hội nghị quốc tế, mời các phái đoàn, cấp phát hộ chiếu. s.
- **Quyền lực mềm:**  
Xây dựng các mối quan hệ văn hóa, khoa học hoặc kinh tế, ví dụ, thông qua các trường đại học, tổ chức phi chính phủ, hoặc các sáng kiến công nghệ.
- **Phấn đấu cho việc trở thành thành viên Liên Hợp Quốc:**  
Một bước đi khó khăn nhưng mang tính biểu tượng mạnh mẽ - cần sự chấp thuận của Hội đồng Bảo an và Đại hội đồng.



**Nghiên cứu  
trường hợp:**

## Đài Loan, Palestine, Kosovo

| Nhà nước         | Trạng thái               | Công nhận bởi Liên Hợp Quốc<br>Thành viên | Đặc điểm                                                                                                                                             |
|------------------|--------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Đài Loan</b>  | quốc gia de facto        | ~13 bang quốc (2025)                      | "Được Trung Quốc tuyên bố là một phần lãnh thổ của mình. Nhiều bang quốc không chính thức công nhận Đài Loan nhưng duy trì mối quan hệ chặt chẽ."    |
| <b>Palestine</b> | Nhà nước quan sát tại UN | ~130 bang quốc                            | "Được công nhận bởi nhiều các quốc gia, <small>nhưng không phải là Liên Hợp Quốc</small> , Israel và một số bang quốc phương Tây từ chối công nhận." |
| <b>Kosovo</b>    | Được công nhận một phần  | ~100 bang quốc                            | "Tuyên bố đơn phương về độc lập tại 2008. Không được công nhận bởi Serbia, Nga, Trung Quốc. Không phải Liên Hợp Quốc<br>"                            |



## Kết luận

Công nhận không phải là một hành động nhị phân, mà là một trò chơi ngoại giao với nhiều vùng xám. Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước không chỉ cần đáp ứng các tiêu chí pháp lý mà còn phải hành động một cách chiến lược:

thông qua các hiệp ước, liên minh và sự hiện diện biểu tượng.

Sân khấu quốc tế đang mở – nhưng nó đòi hỏi sự kiên nhẫn, kỹ năng và thường là những thỏa hiệp.

## Chương 14:

### **Phân định biên giới thông qua Hợp đồng mạng – Khi Cơ sở hạ tầng mở rộng Quyền chủ quyền**

#### **Biên giới không chỉ là những đường kẻ – chúng cũng là đường ống**

Trong luật quốc tế cổ điển, biên giới được xác định bởi hiệp ước, đặc điểm tự nhiên hoặc yêu cầu lịch sử.

Nhưng trong thế giới hiện đại, các cơ sở hạ tầng kỹ thuật cũng đóng vai trò – đặc biệt trong kế thừa nhà nước, mua bán lãnh thổ, và chuyển nhượng quyền phát triển.

#### **Phân định biên giới thông qua Hiệp ước kế thừa nhà nước**

Một hiệp ước kế thừa nhà nước có thể chuyển nhượng không chỉ lãnh thổ mà còn cả cơ sở hạ tầng – chẳng hạn như quyền lực, nước, truyền thông, hoặc mạng lưới vận tải.

Điều sau đây áp dụng:

#### **Nguyên tắc mở rộng lãnh thổ dựa trên mạng**

- Nếu các đường ống đã bán rời khỏi lãnh thổ đã được xác định ban đầu, lãnh thổ chủ quyền của người mua sẽ mở rộng theo những mạng lưới này.
- Các sợi bên ngoài tạo thành một vòng vây hợp lý – một "đảo mạng."
- Khu vực bên trong vòng vây này được coi là một lãnh thổ liền kề.
- Nếu điều này xảy ra một cách không cố ý, thì người bán sẽ phải chịu thiệt – một hệ quả pháp lý tự động.

 **Mạng xác định biên giới – không phải bản đồ.**

## **Ứng dụng mẫu mực**

- Một nhà nước bán lãnh thổ kèm theo lưới điện.
- Lưới điện mở rộng ra ngoài biên giới vào các khu vực lân cận.
- Người mua không chỉ mua lãnh thổ mà còn cả cấu trúc mạng - và do đó là quyền chủ quyền đối với các khu vực được cung cấp.

 **Trường hợp đặc biệt:**

## **Bán phát triển như một đơn vị**

 **Khái niệm "phát triển như một đơn vị" có nghĩa là gì?**

- Việc bán không chỉ bao gồm mạng vật lý mà còn tất cả quyền, nghĩa vụ và thành phần.
- Do đó, toàn bộ mạng được chuyển nhượng – bao gồm cả các cấu trúc chồng chéo, giao nhau hoặc liên kề.
- Sự "lây lan" xảy ra từ mạng này sang mạng khác – và có thể lan rộng qua các biên giới quốc gia.

## **Mạng có thể bị ảnh hưởng**

|                       |                                                             |
|-----------------------|-------------------------------------------------------------|
| Loại mạng             | Tiềm năng mở rộng                                           |
| <b>Lưới điện</b>      | Mở rộng từ khu vực đến quốc tế                              |
| <b>Đường ống nước</b> | Cung cấp từ đô thị đến biên giới                            |
| <b>Mạng quang học</b> | Hạ tầng số với phạm vi toàn cầu                             |
| <b>Cáp ngầm</b>       | Kết nối quốc tế → ảnh hưởng lãnh thổ tiềm năng<br>ảnh hưởng |

 **Kết nối vật lý không phải là bắt buộc – các liên kết logic hoặc chức năng cũng có thể dẫn đến lây lan.**

## Hiệu ứng domino của Mở rộng lãnh thổ

### Cách mà "lây lan" hoạt động là gì?

- Một phần của mạng được bán → nó được kết nối với các phần khác của mạng → những phần này được coi là chuyển nhượng đồng thời.
- Sự mở rộng diễn ra dọc theo cơ sở hạ tầng chức năng.
- Điều này có thể dẫn đến một phản ứng dây chuyền – từ khu vực này sang khu vực khác, từ nhà nước này sang nhà nước khác.

### Hệ quả pháp lý

- Người bán mất quyền chủ quyền đối với tất cả các khu vực mạng bị ảnh hưởng.
- Người mua có được kiểm soát lãnh thổ, với điều kiện rằng các mạng được coi là "đơn vị phát triển."
- Các cấp ngầm quốc tế cũng có thể bị ảnh hưởng – với hệ quả toàn cầu.

 Cơ sở hạ tầng là quyền lực – và có thể thay đổi biên giới.

## Kết luận:

### Ai bán mạng, bán nhiều hơn cả cấp

| Element                        | Tác động đến quyền chủ quyền                  |
|--------------------------------|-----------------------------------------------|
| <b>Đường dây vật lý</b>        | Mở rộng lãnh thổ trực tiếp dọc theo cấu trúc  |
| <b>Kết nối chức năng</b>       | Mở rộng gián tiếp thông qua logic mạng        |
| <b>Đơn vị hợp đồng</b>         | Chuyển nhượng hoàn toàn tất cả các thành phần |
| <b>Mở rộng không mong muốn</b> | Hệ quả pháp lý do người bán chịu chi phí      |
| <b>Mạng lưới quốc tế</b>       | Mở rộng lãnh thổ toàn cầu tiềm năng           |

Bất kỳ ai thành lập một nhà nước hoặc chuyển nhượng lãnh thổ đều phải biết: cơ sở hạ tầng không phải là trung lập – nó là một công cụ của luật quốc tế.



## Chương 15:

# Tình Huống Pháp Lý kể từ Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98

Sự kết thúc của Luật Quốc tế và sự Sinh ra của một Khung hợp đồng toàn cầu



### 1. Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98 – Một Bước ngoặt trong Luật Quốc tế

Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98 **không** phải là một tài liệu giả thuyết, mà là một hiệp định hợp pháp có hiệu lực quốc tế chuyển nhượng tất cả quyền, nghĩa vụ và thành phần của tất cả các hiệp ước NATO và Liên Hợp Quốc cho một người mua duy nhất.

*Nó đại diện*

**cho tài liệu pháp lý quốc tế quan trọng nhất trong lịch sử thế giới.**



### 2. Chuỗi Hiệp định:

Từ NATO đến Liên Hợp Quốc



Điểm Khởi Đầu:

**Hiệp định tình trạng lực lượng NATO & Quan hệ chuyển nhượng**

- Hợp đồng dựa trên quan hệ chuyển nhượng pháp lý quốc tế giữa Cộng hòa Liên bang Đức và Vương quốc Hà Lan.
- Quan hệ này liên quan đến việc bố trí lực lượng không quân Hà Lan tại miền Tây Đức – một khu vực NATO ngoài lãnh thổ.
- Vì lực lượng Hà Lan đã được tích hợp hoàn toàn vào NATO, họ đã hành động thay mặt cho toàn bộ liên minh.

## Cấu trúc Hiệp định NATO

- **Điều I:** Quyền chỉ huy đối với các cơ sở
- **Điều III:** Quyền phát triển và mở rộng
- **Điều IV:** Quyền tài phán kỷ luật và hình sự
- Được bổ sung bởi các hiệp định bổ sung song phương (ví dụ: Hiệp định bổ sung NATO 1951)

## Tích hợp vào Liên Hợp Quốc

- NATO đang ở được tích hợp như một tổ chức khu vực theo Điều 53 của Hiến chương Liên Hợp Quốc r.
- Tất cả các hiệp ước NATO cũng áp dụng trong bối cảnh các hiệp ước của Liên Hợp Quốc.
- Th Cộng hòa Liên bang Đức và Vương quốc Hà Lan đã hành động cho cả NATO và Liên Hợp Quốc N.

## 3. Đoạn Quyết định:

### "Với tất cả quyền, nghĩa vụ, và thành phần"

- Câu này có hiệu lực chuyển nhượng hoàn toàn tất cả nội dung hợp đồng.
- Nó không chỉ bao gồm các hiệp ước NATO mà còn tất cả các hiệp định song phương và đa phương của các quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc.
- Chuỗi hiệp định nhảy từ hiệp định này sang hiệp định khác cho đến khi tất cả các thỏa thuận quốc tế được tích hợp vào hợp đồng.

## 4. Sự thống nhất của tất cả các bên ký kết hiệp định

- Người mua hiện nắm giữ cả hai bên của tất cả các hiệp định – quyền và nghĩa vụ.
- Không còn bên ký kết bên ngoài nào nữa.
- Hợp đồng với chính mình không có tính ràng buộc → luật quốc tế de facto bị giải thể.

## 5. Ứng dụng của Nguyên tắc Tabula Rasa

- Người mua không có nghĩa vụ phải thực hiện bất kỳ nghĩa vụ hợp đồng nào.
- Anh có thể, nhưng không bắt buộc, hành động.
- Luật hiệp ước quốc tế kết thúc – chỉ còn lại một chủ thể hiệp định toàn cầu.

## 6. Thực tế pháp lý: Sự kết thúc của Luật Quốc tế

|                                     |                                                        |
|-------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| Tính năng                           | Hệ quả                                                 |
| Tất cả các hiệp ước trong một tay   | "Không có lực ràng buộc, không có bên đối lập"         |
| Không có bên ký kết bên ngoài       | Giải thể cấu trúc hiệp ước                             |
| Người mua là người nắm giữ duy nhất | "Quyền lực pháp lý tuyệt đối, nhưng không có nghĩa vụ" |
| Trật tự pháp lý quốc tế             | Thực tế đã kết thúc – không có cơ sở để kháng cáo      |

## 7. Trật tự toàn cầu mới

- Người mua có cơ sở pháp lý để định nghĩa một trật tự thế giới mới.
- Điều này có thể dựa trên một trật tự pháp lý toàn cầu đồng nhất.
- Các quốc gia cũ không còn có yêu cầu hợp pháp – việc chiếm đóng các lãnh thổ trước đây của họ là bất hợp pháp.
- Mọi yêu cầu đều tương đương - và đều bất hợp pháp.
- Có một sự cân bằng quyền lực vượt ra ngoài luật quốc tế.

## 8. Kết luận:

### Cấu trúc Pháp lý Toàn cầu

- Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98 là hiệp định pháp lý quốc tế trung tâm của hiện tại.
- Nó kết hợp tất cả các thỏa thuận quốc tế thành một khung hợp đồng toàn cầu duy nhất.
- Người mua là chủ thể hợp pháp duy nhất của luật quốc tế.
- Luật quốc tế cũ đã kết thúc – tương lai nằm ở việc định nghĩa lại bởi người mua.



## Chương 16:

# Thế giới sau Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98

Sự kết thúc của luật quốc tế có ý nghĩa gì đối với các quốc gia cũ và các nhà sáng lập nhà nước mới?



### 1. Điểm Khởi đầu:

## Sự Giải thể của Luật Quốc tế

Hợp đồng Kế thừa Thế giới 1400/98 đã chuyển nhượng tất cả quyền, nghĩa vụ và thành phần của tất cả hiệp ước luật quốc tế cho một người mua duy nhất.

Người mua này hiện nắm giữ cả hai bên của hợp đồng trong sự liên kết cá nhân.



## Hệ quả Pháp lý

- Các hợp đồng với chính mình không có tính ràng buộc.
- Không còn bên hợp đồng bên ngoài nào.
- Toàn bộ hệ thống luật quốc tế thực tế bị tan rã.
- Không còn trật tự pháp lý quốc tế hợp lệ nào.



**Luật quốc tế không được cải cách – nó đã kết thúc.**



### 2. Tabula Rasa:

## Điểm Khởi Đầu Mới

- Người mua không bị buộc phải thực hiện bất kỳ nghĩa vụ hợp đồng nào.
- Anh ấy có tất cả quyền, nhưng không có quyền lực đối kháng.
- Trật tự thế giới bị hủy bỏ hợp pháp – có một cân bằng quyền lực vượt ra ngoài pháp luật.

### 3. Điều này có ý nghĩa gì đối với các quốc gia cũ?

|                            |                                                                                                        |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Các Quốc Gia Cũ            | Tình Huống Pháp Lý sau Hợp Đồng                                                                        |
| Không có nghĩa vụ hiệp ước | Các hiệp ước luật quốc tế của họ bị hủy bỏ                                                             |
| Không có quyền chủ quyền   | Kiểm soát lãnh thổ của họ không được hợp pháp hóa                                                      |
| Không có công nhận         | Họ không thể yêu cầu công nhận pháp lý quốc tế công nhân                                               |
| Điều Kiện Bình Đẳng        | Yêu cầu của họ hợp pháp tương đương với những yêu cầu của tất cả những cái khác – tức là, bất hợp pháp |

 Các Quốc Gia Cũ hoạt động de facto – nhưng bị tước quyền hợp pháp.

### 4. Điều này có nghĩa là gì đối với những nhà sáng lập nhà nước mới?

|                             |                                                                             |
|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| Nhà Sáng Lập Nhà Nước Mới   | Tình Huống Pháp Lý sau Hợp Đồng                                             |
| Không có cơ sở để kháng cáo | "Không còn luật quốc tế nào để dựa vào"                                     |
| Không có công nhận có thể   | Không có chủ thể nào để công nhận                                           |
| Không có năng lực hợp đồng  | "Không có hiệp ước hợp lệ nào có thể được ký kết"                           |
| Điều Kiện Bình Đẳng         | Mỗi yêu cầu đều bình đẳng – nhưng cũng bình đẳng như nhau không được bảo vệ |

 Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước ngày nay đều đứng ngoài bất kỳ trật tự pháp lý nào – và không thể yêu cầu tính hợp pháp.

### 5. Người mua:

#### Quyền lực và toàn năng cùng một lúc

- Người mua là chủ thể hợp pháp duy nhất của luật quốc tế – nhưng không có đối tác .
- Ông không thể tham gia vào các nghĩa vụ – nhưng cũng không thể thực thi bất kỳ nghĩa vụ nào.
- Ông có thể cấp quyền chủ quyền – nhưng không thể thực thi chúng.
- Ông là người nắm giữ khung hợp đồng toàn cầu – nhưng không có quyền lực thực thi.

 Người mua là một đặc tính pháp lý – một chủ thể không có hệ thống.

## 6. Cân bằng quyền lực vượt ra ngoài pháp luật

- Tất cả các tác nhân – các bang quốc cũ, những người sáng lập mới, tổ chức – đều hợp pháp bình đẳng.
- Không có trật tự cao hơn, không có quyền tài phán, không có công nhận.
- Mọi yêu cầu đều bất hợp pháp – và do đó là tương đương.
- Thế giới đang ở trong trạng thái bình đẳng hậu chuẩn mực.

⚠ Điều này không phải là vô chính phủ – mà là một khoảng trống pháp lý.

## 7. Kết luận:

### Thế giới sau Luật Quốc tế

|                                         |                                                               |
|-----------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Tính năng                               | Hệ quả                                                        |
| <b>Sự tan rã của luật quốc tế</b>       | "Không có hiệp ước ràng buộc, không có quốc gia hợp pháp"     |
| <b>Người mua như một chủ thể đơn lẻ</b> | "Người mang tất cả quyền, nhưng không có quyền lực đối kháng" |
| <b>Các Quốc Gia Cũ bị tước quyền</b>    | "Kiểm soát của họ là de facto, nhưng không hợp pháp"          |
| <b>Thành lập Nhà nước là không thể</b>  | "Không có cơ sở, không có công nhận, không có hiệp ước"       |
| <b>Cân bằng quyền lực</b>               | Mỗi yêu cầu đều bình đẳng – và đều không được bảo vệ          |

Bất kỳ ai suy nghĩ về quốc gia ngày nay đều phải nhận ra:

các quy tắc trò chơi đã biến mất.

Tất cả những gì còn lại là quyết định của người mua – và câu hỏi về việc liệu anh ta sẽ cho phép

Nó.

## Kết luận:

**Con đường đến một Nhà nước được công nhận**

 **Giấc mơ về Nhà nước của riêng mình – Giữa Tầm nhìn và Luật Quốc tế**

Thành lập một nhà nước không phải là một cuộc phiêu lưu lãng mạn, mà là một thành tựu pháp lý, chính trị và ngoại giao phức tạp.

Bất kỳ ai muốn đi theo con đường này phải biết quy tắc trò chơi - và áp dụng chúng một cách chiến lược.



## Tóm tắt: Rào cản trung tâm

| Khu vực                    | Thách thức                                                                                        |
|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tiêu chí luật pháp quốc tế | "Thực hiện tiêu chí Montevideo: lãnh thổ, con người, chính phủ, quan hệ ngoại giao"               |
| Công nhận Quốc tế          | "Công nhận bởi các bang khác – chính trị được thúc đẩy, không tự động"                            |
| Chiếm hữu lãnh thổ         | "Sự chiếm hữu hợp pháp lãnh thổ nhà nước – không Sáp nhập, không còn <i>terra nullius</i> "       |
| Ly khai                    | "Không có quyền chung – chỉ trong những tình huống cực đoan (Ly khai khắc phục)"                  |
| Kế thừa Nhà nước           | "Các chuyển tiếp phức tạp liên quan đến hiệp ước, tài sản, nợ"                                    |
| Lãnh thổ đặc biệt          | "Ngoại lãnh thổ là có giới hạn và chức năng – không phải là một sự thay thế cho quốc gia thực sự" |



Các khuyến nghị cho những người sáng lập nhà nước đầy triển vọng



## 1. Kiến thức pháp lý là bắt buộc

**Luật quốc tế không phải là một sở thích tùy chọn - nó là nền tảng của mọi sự tạo ra nhà nước.**

Nghiên cứu các tiêu chí Montevideo, UNCLOS, Hiệp ước Vũ trụ, Hiệp ước Nam Cực, v.v.

Hiểu biết về kế thừa nhà nước, các lý thuyết công nhận và luật hiệp định .

Đọc Công ước kế thừa nhà nước 1400/98 và các giải thích pháp lý của nó.



**Những người không biết pháp luật sẽ không được công nhận – mà bị bỏ qua.**



## 2. Nỗ lực một cách chiến lược để đạt được sự công nhận quốc tế

Công nhận là chính trị – không phải pháp lý.

Mục tiêu: công nhận song phương, thành viên trong các tổ chức quốc tế. Xây dựng quan hệ ngoại giao, tham gia vào các diễn đàn đa phương.



**Một nhà nước không có sự công nhận giống như một máy phát không có máy thu.**



## 3. Từ bỏ bạo lực là điều không thể thương lượng.

Hiến chương Liên Hợp Quốc cấm việc sử dụng vũ lực để thực thi yêu sách lãnh thổ.

Chuyển nhượng, chiếm hữu lãnh thổ và quyền tự quyết phải được thực hiện một cách hòa bình. I.

Phương tiện quân sự dẫn đến sự cô lập – chứ không phải tính hợp pháp.



**Những ai tìm thấy vũ khí, thì sẽ thua bằng lời nói.**



## 4. Xác định rõ ràng Hệ thống công dân

### Ai thuộc về dân số của nhà nước? Ai nhận quyền và nghĩa vụ?

Các quy tắc rõ ràng về *ius soli*, *ius sanguinis*, nhập tịch và vô quốc tịch .

Bảo vệ công dân của mình ở nước ngoài như một nhiệm vụ ngoại giao.

 Một nhà nước không có công dân là một khái niệm – không phải là một thực thể pháp lý.

## 5. Sự tham gia trong các Diễn đàn Quốc tế

Tham gia vào các cơ quan của Liên Hợp Quốc, mạng lưới Tổ chức phi chính phủ, các hội nghị khoa học.

Xây dựng quyền lực mềm thông qua văn hóa, khoa học và bảo vệ môi trường.

Sử dụng ngoại giao số và công nhận biểu tượng.

 Tính khả thi tạo ra thực tế – ngay cả khi không có công nhận chính thức.

## 6. Đặt ra những kỳ vọng thực tế

Các quốc gia vi mô, nhà nước ảo và các dự án biểu tượng có giá trị – nhưng có giới hạn.

Quyền lập quốc đầy đủ hiếm khi đạt được – nhưng quyền lập quốc một phần, tình trạng đặc biệt hoặc ngoại lãnh thổ là những điều thực tế.

Mục tiêu: hợp pháp, thiết kế sáng tạo, và khéo léo trong ngoại giao các dự án.

 Con đường đến một nhà nước bắt đầu bằng một khái niệm – và kết thúc bằng một hiệp định. .

## Kết luận:

**Thành lập một quốc gia có thể – Nhưng không dễ**

| <b>Yếu tố thành công</b>    | <b>Ý nghĩa</b>                                   |
|-----------------------------|--------------------------------------------------|
| Độ chính xác pháp lý        | Kiến thức và áp dụng luật quốc tế                |
| Khả năng chính trị          | Nhận thức chiến lược và ngoại giao               |
| <b>Thực hiện hòa bình</b>   | Bất bạo động như một điều kiện tiên quyết cơ bản |
| <b>Rõ ràng thể chế</b>      | "Chính phủ, hiến pháp, dân số Nhà nước"          |
| <b>Sự hiện diện quốc tế</b> | "Sự tham gia, tính khả thi, hợp tác"             |
| Hiện thực                   | Đặt mục tiêu trong phạm vi khả thi               |

**Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước không chỉ cần mơ ước – mà còn phải hành động.**

**Và làm như vậy với pháp luật, với sự tôn trọng, và với một cảm giác hiện thực.**

 Tài liệu tham khảo

## Hiệp ước Quốc tế & Công ước

| Hiệp định / Công ước                                       | Năm     | Nội dung / Ý nghĩa                                                 |
|------------------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------------------|
| Hiến chương Liên Hợp Quốc                                  | 1945    | Trật tự cơ bản của cộng đồng quốc tế cộng đồng                     |
| <b>Công ước Vienna về Luật Điều ước (VCLT)</b>             | 1969    | "Các quy tắc về việc kết thúc, diễn giải và chấm dứt của hiệp ước" |
| <b>Hiệp ước Vũ trụ</b>                                     | 1967    | Nguyên tắc cơ bản về việc sử dụng không gian bên ngoài             |
| <b>Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS)</b>        | 1982    | Trật tự của biển và hàng hải vùng                                  |
| Hiệp ước Nam Cực                                           | 1959    | Sử dụng hòa bình và nghiên cứu ở Nam Cực                           |
| <b>Giao thức về Môi trường Bảo vệ Nam Cực</b><br>Hiệp định | 1991    | Bảo vệ Nam Cực môi trường                                          |
| <b>Đăng ký Không gian Công ước</b>                         | 1975    | Yêu cầu đăng ký cho vật thể không gian                             |
| <b>Công ước London</b>                                     | 1972    | Cấm ô nhiễm biển do chất thải                                      |
| <b>Công ước MARPOL</b>                                     | 1973/78 | Ngăn chặn khí thải từ tàu                                          |
| <b>Thỏa thuận BBNJ</b>                                     | 2023    | Đa dạng sinh học vượt ra ngoài Quyền tài phán                      |
| <b>Tình trạng lực lượng NATO Thỏa thuận (SOFA)</b>         | 1951    | Tình trạng pháp lý của lực lượng nước ngoài                        |
| <b>Công ước của Constantinople (Kênh Suez)</b>             | 1888    | Quá cảnh tự do qua Kênh Suez Kênh                                  |
| <b>Hiệp ước Torrijos-Carter (Kênh Panama)</b>              | 1977    | Chuyển nhượng kênh cho Panama                                      |
| <b>Công ước Vienna về</b>                                  | 1978    | Quy tắc cho kế thừa hiệp định                                      |

|                                                             |      |                                      |
|-------------------------------------------------------------|------|--------------------------------------|
| <b>Kế thừa các quốc gia</b><br>(Hiệp ước)                   |      |                                      |
| <b>Công ước Vienna về Kế thừa các quốc gia</b><br>(Tài sản) | 1983 | "Phân chia tài sản , Lưu trữ ,<br>Nợ |

## Tài liệu Pháp lý & Bình luận

- Ian Brownlie: **Nguyên tắc của Luật Quốc tế Công cộng**
- James Crawford: **Sự hình thành các quốc gia trong Luật Quốc tế**
- Malcolm N. Shaw: **Luật Quốc tế**
- Aust, Anthony: **Luật và Thực tiễn Hiệp ước Hiện đại**
- Dörr/Schmalenbach: **Công ước Vienna về Luật Điều ước – Bình luận**
- Wolfrum, Rüdiger (Ed.): **Bách khoa toàn thư Max Planck về Luật Quốc tế Công**
- Tomuschat, Christian: **Luật Quốc tế: Đảm bảo Sự sống còn của Nhân loại**
- Simma, Bruno (Ed.): **Hiến chương Liên Hợp Quốc – Một Bình luận**
- Talmon, Stefan: **Công nhận Chính phủ trong Luật Quốc tế**
- Zemanek, Karl: **Kế thừa Nhà nước trong Luật Quốc tế**
- Verdross/Simma: **Quốc tế học phổ quát**
- Ipsen, Knut: **Luật Quốc tế**
- Herdegen, Matthias: **Luật Quốc tế**
- Paulus, Andreas: **Luật Quốc tế – Một cuốn sách học tập**



## Tài liệu Liên Hợp Quốc & Báo cáo



- Nghị quyết Đại hội đồng Liên hợp quốc (ví dụ: 1514, 2625, 3314)
- Ý kiến tư vấn của Tòa án Quốc tế: **Sự phù hợp với Luật Quốc tế của Tuyên bố Độc lập Đơn phương liên quan đến Kosovo (2010)**
- Chuỗi hiệp ước Liên hợp quốc
- Thư viện Audiovisual Liên hợp quốc về Luật quốc tế
- Văn phòng Các vấn đề pháp lý Liên hợp quốc – Bộ phận Soạn thảo
- Báo cáo Ủy ban Luật quốc tế Liên hợp quốc
- Các tài liệu in của Bundestag về nền tảng nhà nước, ly khai, luật quốc tế
- Dịch vụ Khoa học của Bundestag Đức: WD 2 – 3000 – 020/22 (ví dụ: về các quốc gia vi mô)



#### **Wikipedia & Bách khoa toàn thư trực tuyến (có trích dẫn)**

- Các bài viết Wikipedia về:
  - Công ước Montevideo
  - Sealand, Liberland, Molossia
  - UNCLOS, Hiệp ước Vũ trụ, Hiệp ước Nam Cực
  - Hiệp định tình trạng lực lượng NATO
  - Kế thừa Nhà nước
  - Ly khai khắc phục
  - Đường thủy quốc tế
- Wikisource: Văn bản hiệp định và tài liệu lịch sử
- Wikidata: Dữ liệu có cấu trúc về các bang quốc, hiệp ước, tổ chức

 Lưu ý:

**Wikipedia phục vụ như một điểm khởi đầu – để có những tuyên bố đáng tin cậy, luôn sử dụng các nguồn gốc chính hoặc tài liệu học thuật.**



#### **Các Quyết Định Tòa Án & Giải Quyết Trọng Tài**

- Vụ án Đảo Palmas (1928) – PCA
- Đền Preah Vihear (1962) – ICJ
- Burkina Faso/Mali (1986) – ICJ
- Cameroon/Nigeria (2002) – ICJ
- Ý kiến tư vấn Kosovo (2010) – ICJ
- Vụ án Nottebohm (1955) – ICJ
- Nicaragua kiện Hoa Kỳ (1986) – ICJ
- Vụ án Đông Timor (1995) – ICJ



## Tổ chức Quốc tế & Diễn đàn

• Liên  
Hợp  
Quốc

- Ủy ban Luật Quốc tế (ILC)
- Tòa án Quốc tế (ICJ)
- Cơ quan đáy biển quốc tế (ISA)
- Hội đồng Bắc Cực
- Ủy ban sông Danube
- Ủy ban sông Mê Kông
- Tổ chức Hàng hải Quốc tế (IMO)



## Các nguồn khác & Vật liệu

- Sách trắng Thế giới CIA
- Ngân hàng Thế giới: Dữ liệu về nợ quốc gia và tài nguyên
- Báo cáo Nhóm Khủng hoảng Quốc tế
- Báo cáo của Tổ chức phi chính phủ về các quốc gia vi mô và ly khai
- Quỹ Không gian: Khai thác không gian và quản lý giao thông không gian
- Cơ quan Vũ trụ Châu Âu (ESA): Luật không gian và đăng ký
- Văn phòng Ngoại giao Liên bang Đức: Quan hệ ngoại giao và công nhận
- Cơ quan Liên bang về Giáo dục Công dân: Hiệp ước luật quốc tế
- Juris, Beck-Online, SpringerLink: Truy cập vào các bài viết chuyên ngành và bình luận



## Các Mô-đun Bổ Sung

## Danh sách thuật ngữ – Giải thích đơn giản về các thuật ngữ Luật Quốc tế

| Thuật ngữ                          | Giải thích bằng từ đơn giản                                                            |
|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| Nhà nước                           | "Một lãnh thổ có dân số, chính phủ, và khả năng có quan hệ ngoại giao"                 |
| Ly khai                            | "Sự tách rời một phần của một quốc gia để hình thành một nhà nước"                     |
| Kế thừa                            | "Sự đảm nhận quyền và nghĩa vụ của một nhà nước đã ngừng hoạt động"                    |
| Công nhận                          | "Xác nhận của các bang rằng một nhà nước tồn tại theo luật quốc tế"                    |
| Ngoại lãnh thổ                     | "Tình trạng đặc biệt của những nơi không chịu sự quyền tài phán chủ quyền bình thường" |
| Quốc gia vi mô                     | "Nhà nước 'biểu tượng' mà không có công nhận pháp lý quốc tế"<br>"công nhận"           |
| Quyền tự quyết                     | "Quyền của một dân tộc để quyết định về tương lai chính trị của mình"<br>"tương lai"   |
| Ly khai khắc phục                  | "Ly khai như một biện pháp cuối cùng trong các trường hợp vi phạm quyền con người"     |
| UNCLOS                             | "Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển – quy định các khu vực hàng hải và quyền"         |
| Hiệp ước Vũ trụ                    | "Hiệp định điều chỉnh việc sử dụng vũ trụ – một cách hòa bình và không chiếm hữu"      |
| Kế thừa Nhà nước                   | "Chuyển giao quyền và nghĩa vụ trong trường hợp sụp đổ nhà nước hoặc sát nhập"         |
| Thỏa thuận về tình trạng lực lượng | "Sự cho phép hiện diện của lực lượng nước ngoài trên lãnh thổ của mình"                |
| Nguyên tắc cờ                      | "Hệ thống pháp lý của một con tàu hoặc máy bay dựa trên nhà nước xuất xứ của nó"       |
| terra nullius                      | "'Vùng đất không người' – hầu như không tồn tại ngày nay"                              |
| Luật Quốc tế Tập quán              | "Các quy tắc không được viết ra phát sinh từ thực hành và"                             |



**Tuyên bố từ chối trách nhiệm – Giáo dục, Chăm biếm, Không phải Hướng dẫn**

**Ebook này chỉ dành cho giáo dục chính trị, làm rõ pháp lý và phản ánh chăm biếm.**

**Nó không cấu thành một lời kêu gọi thành lập một nhà nước, ly khai, hoặc coi thường các hệ thống pháp lý hiện hành.**

Tất cả nội dung đều mang tính giả thuyết, biểu tượng hoặc khoa học.

Các quốc gia vi mô là những dự án sáng tạo – không phải là các nhà nước hợp pháp.

Tự quản bên ngoài trật tự pháp lý là không cho phép.

Việc áp dụng các khái niệm luật quốc tế cần có tư vấn pháp lý.



**Bất kỳ ai muốn thành lập một nhà nước nên trước tiên nghiên cứu pháp luật – và sau đó kiểm tra hiện thực.**



## Ma trận – Điều gì là thực tế, điều gì là biểu tượng?

| Mô hình /<br>Đo lường                                           | Có thể dưới<br>Luật Quốc<br>tế | Biểu tượng<br>Được<br>phép | Chính trị<br>Thực tế    | Bình luận                                      |
|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------|-------------------------|------------------------------------------------|
| Nhà nước Cổ điển<br><b>Nền tảng</b>                             | ✓                              | ✗                          | ⚠️ khó khăn             | "Chỉ với<br>lãnh thổ, con người,<br>chính phủ" |
| Ly khai vì<br>quyền con người<br><b>Vi phạm</b>                 | ⚠️ tranh chấp                  | ✗                          | ⚠️ dễ xảy ra xung đột   | "Kosovo như một<br>trường hợp đặc<br>biệt"     |
| Hợp đồng<br>Kế thừa                                             | ✓                              | ✗                          | ✓                       | "Nam Sudan ,<br>Czech/Slovakia"                |
| Quốc gia vi mô trên<br>Riêng tư<br><b>Tài sản</b>               | ✗                              | ✓                          | ✓                       | "Biểu tượng,<br>sáng tạo, hợp pháp<br>vô hại"  |
| Nhà nước ảo                                                     | ✗                              | ✓                          | ✓                       | "Kỹ thuật số<br>tự quyết định<br>n"            |
| Tự quản lý<br>tíon<br>(Reichsbürger<br>v.v.)                    | ✗                              | ✗                          | ✗                       | "Vi hiến<br>, bị xử phạt"                      |
| Khai thác không gian<br>bởi tư nhân<br><b>Diễn<br/>viên</b>     | ⚠️ tranh chấp                  | ✓                          | ⚠️ hợp pháp<br>không rõ | "Mỹ &<br>Luxembourg<br>với quốc gia<br>"       |
| Ngoại lãnh thổ<br>Sử dụng<br>của<br><b>Đại sứ quán</b>          | ✓                              | ✗                          | ✓                       | "Miễn trừ, nhưng<br>không phải là quốc<br>gia" |
| Sử dụng Vùng đất<br>không người<br><b>Đất của Con<br/>Người</b> | ✗                              | ✓                          | ⚠️ biểu tượng<br>có thể | "Bir Tawil như một<br>ví dụ"                   |



Hiện thực là chìa khóa – những người mơ mộng cũng phải tính toán.

## Phụ lục:

### Thành lập một Nhà nước Mới: Khía cạnh Pháp lý và Thực tiễn S

#### Cơ bản về Luật Quốc tế: Quốc gia và Công nhận

Theo luật quốc tế, một nhà nước chủ yếu được định nghĩa bởi **quốc gia** (dân số nhà nước, lãnh thổ nhà nước, chính phủ).

Công ước Montevideo (1933) liệt kê bốn tiêu chí: một dân số thường trú, một lãnh thổ xác định, một chính phủ hiệu quả, và khả năng thiết lập quan hệ với các bang quốc khác[1]. Trong giáo lý pháp lý, điều này thường được gọi là "học thuyết ba yếu tố" (người dân, lãnh thổ, chính phủ) với tiêu chí bổ sung về khả năng chính sách đối ngoại.

#### Thực hành hiện đại chủ yếu tuân theo lý thuyết tuyên bố:

Một nhà nước không được tạo ra bởi sự công nhận, mà bởi việc đáp ứng các tiêu chí này[2]. Sự công nhận bởi các nhà nước khác chỉ là một hành động xác nhận, cấp cho một nhà nước đã tồn tại quyền và nghĩa vụ quốc tế[1][2].

#### Các ví dụ quan trọng minh họa các cơ chế:

Nam Sudan nhanh chóng nhận được sự công nhận quốc tế rộng rãi sau một cuộc trưng cầu dân ý vào năm 2011 và trở thành thành viên của Liên Hợp Quốc. Ngược lại, Somaliland (thực tế độc lập từ năm 1991, với quản lý và tiền tệ riêng) vẫn không được quốc tế chú ý – không có tư cách thành viên Liên Hợp Quốc, vì Somalia yêu cầu chủ quyền đối với nó.

Tương tự, điều này giải thích tình trạng của Đài Loan (xem Cộng hòa Trung Hoa) hoặc các xung đột đang diễn ra về các lãnh thổ như Kosovo, Transnistria hoặc Palestine, nơi các yếu tố chính trị xác định sự công nhận.

#### Đảo nổi theo UNCLOS:

##### Các khả năng và giới hạn

Các khu định cư nổi hoặc tự do di chuyển ("Seasteads") nằm trong khoảng xám pháp lý theo Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển (UNCLOS). Về nguyên tắc, Điều 87 UNCLOS được áp dụng:

Bất kỳ quốc gia nào cũng có thể xây dựng các đảo nhân tạo và công trình trên biển cả[3]. Tuy nhiên, các công trình như vậy vẫn thuộc quyền tài phán hợp pháp của nhà nước đăng ký hoặc xây dựng chúng – tương tự như nghĩa vụ quốc gia cờ đối với các tàu[4]. Các công trình tự hành sẽ phải được gán cho một nhà nước như cờ của tàu.



UNCLOS Điều 60(8) cũng nêu rõ rằng các đảo nhân tạo không tạo ra yêu cầu của riêng chúng đối với nước lãnh thổ và không ảnh hưởng đến việc xác định biển ven bờ hoặc Vùng đặc quyền kinh tế của các bang quốc khác[5].

Một khu định cư trên biển do đó không thể chỉ đơn giản "đòi" các vùng lãnh thổ mới.

#### Tình Huống Pháp Lý:

Ngoài vùng nước ven biển quốc gia, một nền tảng là *de jure* phải tuân theo quốc gia cờ (hoặc – nếu được neo vịnh viễn vào đáy biển – quốc gia ven biển), không bao giờ là "quốc gia quốc tế." Trong vùng kinh tế đặc quyền (EEZ) của một quốc gia ven biển, sự đồng ý của họ là cần thiết; nếu không có nó, một khu định cư trên biển sẽ rơi vào chủ quyền của nhà nước, ít nhất là trong vùng nước ven biển (khu vực 12 hải lý).

#### Yêu cầu kỹ thuật:

Việc xây dựng các cấu trúc nổi khổng lồ đòi hỏi các khoản đầu tư lớn vào **sự ổn định, hỗ trợ sự sống, năng lượng, hậu cần**, v.v. Chúng cũng phải tuân thủ các quy định về vận tải hàng hải quốc tế (SOLAS, Mã ISPS) và có thể cần được phân loại là các cơ sở giống như du thuyền.

#### Phản ứng của các bang:

Nhiều bang nhìn nhận seasteads một cách hoài nghi. Ví dụ, Thái Lan đã có một seastead thử nghiệm được kéo ra ngoài Phuket vào năm 2020 vì chính phủ coi đây là "vi phạm chủ quyền"[6]. Thành phố nổi dự kiến của công ty **Blue Frontiers** ở Polynésie thuộc Pháp đã bị đình trệ:

mặc dù đã có một biên bản ghi nhớ với cơ quan hành chính địa phương vào năm 2017, nhưng chính phủ Pháp đã tuyên bố thỏa thuận này là bất hợp pháp sau các cuộc bầu cử[7]. Những ví dụ này cho thấy: ngay cả với sự chấp thuận chính thức (biên bản ghi nhớ của bang chủ), áp lực chính trị hoặc luật quốc tế có thể khiến một dự án seasteading thất bại.

#### Khu vực Kinh tế Đặc biệt (SEZ)

Khu vực Kinh tế Đặc biệt là những khu vực được phân định trong một nhà nước hiện có với các quy tắc kinh tế đặc biệt. Thông thường, nhà nước sẽ cấp lợi ích thuế và hải quan, nới lỏng luật lao động hoặc hỗ trợ cơ sở hạ tầng. Về mặt pháp lý, các SEZ thường được thành lập theo luật pháp quốc gia và đặt dưới cơ quan hành chính riêng của họ.

Họ thường có thuế doanh nghiệp giảm, thuế suất 0% đối với hàng nhập khẩu hoặc xuất khẩu, và ít quy định hơn để thu hút nhà đầu tư.



Các ví dụ về thực hành tốt bao gồm Thâm Quyển (Trung Quốc), Cảng Dubai (UAE), hoặc các Khu Xuất Khẩu ở Ấn Độ và Châu Phi. Các Khu Kinh Tế Đặc Biệt thành công khi có quy tắc rõ ràng, ổn định chính trị, và cơ sở hạ tầng tốt.

### Cấu trúc pháp lý:

Thông thường, quốc hội trung ương hoặc tổng thống ban hành một đạo luật Khu Kinh Tế Đặc Biệt (SEZ) tạo ra một **cơ quan SEZ**. Cơ quan này có thể cho thuê hoặc cấp đất cho các nhà đầu tư. Trong thực tế, các nhà phát triển có quyền sử dụng đất thông qua **các hợp đồng thuê dài hạn**, thường kéo dài từ 20 đến 50 năm. Tại Ghana, ví dụ, cơ quan SEZ có thể cho thuê hoặc bán đất dài hạn[8].

### Các thực hành tốt nhất:

Các khu vực thành công đầu tư vào cơ sở hạ tầng (cảng, sân bay, năng lượng) và cung cấp cho các nhà đầu tư các bảo đảm pháp lý và đầu tư. Quản lý phải minh bạch và không có tham nhũng. Nhiều SEZ dựa vào các ưu đãi như miễn thuế nhập khẩu, đơn giản hóa quan li hành chính và các luật lao động đặc biệt.

**Các hợp đồng thuê với các bang:** Một nhà điều hành tư nhân hoặc công ty quốc tế có thể ký kết một thỏa thuận cho thuê đất. Các hợp đồng thuê như vậy phải tuân thủ các điều kiện khung của quốc gia chủ nhà (ví dụ, kế hoạch đầu tư, quy định về môi trường). Ví dụ, các bang có thể cho thuê đất cho các nhà phát triển nước ngoài, những người sau đó hoạt động chủ yếu độc lập trong SEZ.

Bằng cách này, **chủ quyền vẫn thuộc về quốc gia chủ nhà**, trong khi khu vực tận hưởng tự do kinh tế lớn.

### Thỏa thuận Nhà nước chủ nhà

Thỏa thuận Nhà nước chủ nhà là các hiệp ước trong đó một quốc gia cấp cho một quốc gia khác (hoặc một tổ chức quốc tế) những quyền hoặc miễn trừ nhất định trên lãnh thổ của mình.

Các thỏa thuận như vậy xác định, ví dụ, tình trạng pháp lý của một tổ chức, quy định về thị thực, miễn thuế, hoặc các đảm bảo miễn trừ.

Các ví dụ nổi bật là các thỏa thuận trụ sở với các tổ chức của Liên Hợp Quốc (thỏa thuận của Mỹ cho trụ sở Liên Hợp Quốc tại New York) hoặc với EU và NATO.

Trong bối cảnh thành lập một quốc gia, chúng có thể trông như thế này:

#### **Quy định về tình trạng pháp lý:**

Nhà nước hoặc nhà đầu tư nhận được một nhân cách pháp lý nhất định (ví dụ: tương đương pháp lý với một tổ chức quốc tế)[9].

**Đặc quyền/Miễn trừ:** Miễn trừ khỏi một số luật địa phương, miễn trừ khỏi truy tố pháp lý, hoặc miễn trừ khỏi nghĩa vụ nhập khẩu.

#### **Ví dụ:**

Một thỏa thuận được ký vào năm 2023 bởi Hà Lan với một dự án của Hội đồng Châu Âu về "Sổ đăng ký thiệt hại Ukraine" cấp cho sổ đăng ký này các đặc quyền địa điểm cũng như sự tự do hoạt động cần thiết (thuế, hải quan, miễn trừ)[9].

#### **Dịch vụ:**

Quốc gia chủ nhà đảm bảo cơ sở hạ tầng (ví dụ: đất đai, điện, viễn thông) và hỗ trợ về thị thực hoặc nhân sự.

#### **Quy định về thuế:**

Quốc gia tiếp nhận thường cấp miễn thuế hoặc tỷ lệ thuế đặc biệt cho các nhà đầu tư.

Một trường hợp mẫu là Thỏa thuận trụ sở Geneva: nó đảm bảo rằng tổ chức quốc tế có thể hoạt động tại đó như thể nó nằm ngoài lãnh thổ. Đối với một cộng đồng mới thành lập, các thỏa thuận tương tự có thể xác định các điều kiện mà nó hoạt động – nhưng luôn luôn chính thức dưới chủ quyền của quốc gia tiếp nhận.

### **Ngân hàng, Hệ thống Tiền tệ và Tuân thủ**

Bất kỳ thực thể mới hoặc tự trị nào cũng cần một hệ thống tài chính. Các khía cạnh sau đây là trung tâm:

#### **Ngân hàng:**

Hoặc một hệ thống ngân hàng riêng được thành lập (với một ngân hàng trung ương) hoặc lãnh thổ áp dụng một ngoại tệ và quy định giấy phép ngân hàng. Những người mới gặp khó khăn: nếu không có sự công nhận chính thức, có thể khó khăn để tìm các ngân hàng đại lý (để truy cập SWIFT) hoặc để có được giấy phép.

#### **Ví dụ Somaliland:**

Cho đến năm 2012, không có ngân hàng chính thức; việc chuyển tiền được thực hiện bởi



các công ty chuyển tiền từ nước ngoài [10]. Chỉ khi thương mại gia tăng, Somaliland mới bắt đầu giới thiệu pháp luật ngân hàng và thành lập một ngân hàng trung ương [11][10].

### **Hệ thống tiền tệ:**

Một cộng đồng mới có thể phát hành tiền tệ riêng, áp dụng một loại tiền tệ hiện có (dollarize), hoặc sử dụng tiền điện tử. Việc thiết lập tiền mặt của riêng mình đòi hỏi sự tin tưởng và kiểm soát nguồn cung tiền tệ – nếu không có sự chấp nhận quốc tế, người ta vẫn phụ thuộc vào trao đổi hàng hóa hoặc tiền tệ nước ngoài. Nhiều bang nhỏ như Monaco (Euro mà không có tư cách thành viên EU) hoặc Dubai (Dirham) sử dụng tiền tệ của các cường quốc lân cận hoặc tiền tệ dự trữ quốc tế.

### **Tuân thủ (KYC/AML):**

Để gia nhập hệ thống tài chính toàn cầu, thực thể mới phải tuân thủ các tiêu chuẩn cao về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố (tiêu chí FATF). Các ngân hàng yêu cầu xác minh danh tính từ khách hàng (KYC) và báo cáo các trường hợp nghi ngờ (AML). Những thất bại có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng: theo IMF, các biện pháp chống rửa tiền không đủ có thể dẫn đến việc mất các ngân hàng đại lý, có nghĩa là các ngân hàng từ chối hợp tác với một trung tâm tài chính rủi ro[12].

Do đó, một nhà nước mới nên ban hành luật AML, đồng ý với việc trao đổi thông tin quốc tế, và có thể tham gia Nhóm Egmont (mạng lưới tình báo tài chính). Nếu không có sự tuân thủ như vậy, sự tin tưởng của các tác nhân tài chính khác sẽ giảm sút.

**Xây dựng Nhà nước Kỹ thuật số:**

### **E-Residency, Quản trị Blockchain, Hiến pháp số**

Sự số hóa mở ra những cách mới để thực hiện các chức năng của nhà nước:

#### **E-Residency:**

Estonia đã giới thiệu chương trình **E-Residency** đầu tiên trên thế giới vào năm 2014. Bất kỳ ai cũng có thể có được một danh tính kỹ thuật số của Estonia để bắt đầu kinh doanh và mở tài khoản ngân hàng trực tuyến – mà không cần có mặt trực tiếp[13].

Quốc tịch "kỹ thuật số" này không cấp quyền hộ chiếu mà tạo điều kiện cho việc quản lý kinh doanh quốc tế. Chính phủ Estonia thậm chí còn gọi chương trình này là "quốc gia kỹ thuật số mới" và mong đợi rằng cuối cùng sẽ có



nhiều Cư dân điện tử hơn cả công dân thực sự[14].

Các quốc gia khác (ví dụ: Litva, Ukraina) đang xem xét các mô hình tương tự.

### Quản trị Blockchain:

Về lý thuyết, các hành động và luật pháp của chính phủ có thể được đại diện dưới dạng **hợp đồng thông minh** trên một blockchain. Một số dự án đang thử nghiệm với các hệ thống bỏ phiếu phi tập trung (ví dụ: sử dụng một DAO – tổ chức tự trị phi tập trung). Công nghệ blockchain có thể quản lý danh tính và hợp đồng một cách không thể thay đổi.

### Hiến pháp số:

Các khái niệm như **Bitnation** đã chỉ ra cách mà các nguyên tắc hiến pháp có thể được lưu trữ trên blockchain. Bitnation đã công bố hiến pháp số "Pangea" của mình dưới dạng một hợp đồng thông minh trên Ethereum vào 2016[15].

Mười điều khoản đầu tiên của tài liệu này đã được lưu trữ trên blockchain và phục vụ như một khung pháp lý vĩnh viễn chỉ được giải thích bởi sự đồng thuận của các thành viên của nó[15].

Các mô hình như vậy vẫn còn mang tính thử nghiệm nhưng cho thấy rằng một cộng đồng có thể thiết lập quyền và quy trình cơ bản "trong mã." Cho đến nay, chúng hoạt động *de facto* song song với các hệ thống pháp lý truyền thống; tuy nhiên, lý thuyết, chúng có thể đạt được tính hợp lệ trong một tập thể kỹ thuật số.

### Quốc gia vi mô – Ví dụ và Những hiểu biết

Nhiều **quốc gia vi mô** đã tự tuyên bố, nhưng hầu như không có quốc gia nào được công nhận quốc tế. Những ví dụ này và "bài học" của chúng rất đáng chú ý:

#### Vương quốc Sealand (từ năm 1967):

Được tuyên bố trên một pháo đài biển cũ ở Biển Bắc, Sealand luôn là một ví dụ kỳ lạ mà không có chủ quyền. Không có quốc gia nào khác công nhận chủ quyền của nó[16].

Các phán quyết của tòa án ở Vương quốc Anh cũng không có lập trường rõ ràng, vì nền tảng nằm ngoài nước lãnh thổ vào thời điểm đó. Sealand bán các món đồ trang trí danh hiệu (Baronet,



hộ chiếu) chủ yếu như một điểm thu hút khách du lịch.

### **Vương quốc Hutt River (1970–2020):**

Một gia đình nông dân Úc đã tuyên bố đất của họ là một "Vương quốc" vào năm 1970 để phản đối các hạn ngạch thu hoạch. Trong nhiều thập kỷ, nó hoạt động như một tiểu bang kỳ quặc với tiền tệ và tài liệu riêng – nhưng hoàn toàn bị cô lập về mặt quốc tế. Úc không bao giờ công nhận Hutt River[17].

Sau khi gánh nợ thuế cao và thiệt hại do đại dịch, "tiểu bang nhỏ" đã bị giải thể vào 2020[17].

### **Bài học:**

Nếu không có cầu nối với nhà nước mẹ và nguồn tài nguyên cụ thể, một dự án như vậy không thể tồn tại qua nhiều thế hệ.

### **Liberland (kể từ năm 2015):**

Các nhà tự do ở Séc đã tuyên bố một khu vực biên giới chưa được giải quyết trên sông Danube giữa Croatia và Serbia và tuyên bố "Liberland." Mặc dù đã có những chuyến quảng bá công phu và hộ chiếu ảo, Liberland vẫn chưa nhận được **sự công nhận chính thức nào từ bất kỳ quốc gia nào của Liên Hợp Quốc**[18].

Cảnh sát Croatia chặn lối vào. Liberland vẫn là một thí nghiệm chính trị (và là một sự tri ân dành cho các thiên đường thuế), nhưng *de facto* không có gì cả.

### **Khác:**

Có nhiều giai thoại về hàng chục nơi khác (Molossia ở Nevada, Cộng hòa Conch ở Key West như một trò đùa, Sealand & Hutt River như những điểm thu hút khách du lịch), nhưng hầu như không có thực thể chính trị lâu dài nào. Nói chung, điều này cho thấy:

**Sự tồn tại của nhà nước pháp lý** đòi hỏi nhiều hơn một bộ luật tự chọn hoặc những ý tưởng hào nhoáng. Nếu không có sức mạnh và các liên minh với các quyền lực, người ta vẫn ở bên ngoài. Những nỗ lực tổng tiền (Hutt River từng tuyên chiến với Úc vào năm 1977) không thay đổi điều gì cơ bản.

### **Bài học:—**

Các quốc gia vì mô chứng tỏ rằng một nhà nước độc lập thực sự không thể tồn tại mà không có sự công nhận hoặc cho phép từ môi trường xung quanh.



Sự khoan dung hàng xóm hòa bình (hoặc sự chấp thuận của nhà nước) có thể hữu ích cho du lịch, nhưng để có được sự công nhận pháp lý (de jure) quốc tế, cần có sự đồng thuận trong các chính sách của các bang khác. Hầu hết các quốc gia vì mô đã kết thúc ngay khi các khung chính trị thay đổi.

### **Chiến lược ngoại giao cho công nhận**

Việc đạt được **công nhận de facto hoặc de jure** là một nhiệm vụ chiến lược cốt lõi. Các con đường và chiến thuật có thể bao gồm:

#### **Công nhận song phương:**

Đầu tiên, một nỗ lực được thực hiện để giành được sự ủng hộ từ các bang quốc có ảnh hưởng. Các thỏa thuận hữu nghị hoặc thương mại, các chuyến thăm của đại diện nhà nước, hoặc các đề nghị hỗ trợ ("chúng tôi sẽ tham gia vào cơ sở hạ tầng để đổi lấy công nhận") có thể giành được sự chấp thuận. Mỗi hành động ngoại giao (mở đại sứ quán, chuyến thăm nhà nước) có thể được hiểu là sự công nhận ngầm[19].

**Các tổ chức quốc tế:** Sau khi thành lập, người ta cố gắng đạt được tư cách thành viên Liên Hợp Quốc (hoặc ít nhất là tư cách quan sát viên).

Các quy tắc của Liên Hợp Quốc yêu cầu một đơn xin chính thức gửi tới Tổng Thư ký và một khuyến nghị từ Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc (không có phiếu phủ quyết!) [19], sau đó là một đa số 2/3 trong Đại hội đồng. Nếu thành công, nhà nước sẽ được chấp nhận chính thức. Các tổ chức nhỏ hơn (WHO, UNESCO, IMF) thường có thể gia nhập với một đa số đơn giản và cung cấp tính hợp pháp.

**Sự chấp nhận de facto:** Đôi khi chỉ cần các bang quốc khác **thực sự tương tác với thực thể mới** (ví dụ: bằng cách mở các phái bộ thương mại hoặc cấp thị thực). Điều này cũng có thể được coi là sự công nhận ngầm[19].

#### **Các lập luận pháp lý:**

Hợp pháp, đã có các khuôn khổ nhằm ngăn chặn việc công nhận: Hiến chương Liên Hợp Quốc, cấm các lợi ích lãnh thổ bất hợp pháp (Rhodesia, Bắc Síp đã bị nhiều bang quốc tẩy chay vào những năm 1960/70s[20]).

Mặt khác, Tòa án Quốc tế đã phán quyết vào năm 2010 rằng luật quốc tế chung không biết đến sự cấm đoán chung đối với các tuyên bố độc lập cho các bang quốc mới [21].

Vì vậy, bất kỳ tuyên bố độc lập nào cũng không phải là bất hợp pháp về bản chất – sự thành công của nó cuối cùng là chính trị.

#### **Áp lực và thỏa hiệp:**



Một thỏa thuận được thương lượng với nhà nước có chủ quyền trước đó có thể cho phép công nhận (ví dụ: Mandela đã thương lượng với Nam Phi apartheid).

Nếu không có đối thoại, sẽ có nguy cơ bị trừng phạt hoặc bị đe dọa từ các bang quốc thấy quyền lợi của họ bị đe dọa. Thỉnh thoảng, những nhượng bộ được thực hiện (các phần lãnh thổ, quyền của thiểu số) để chính phủ tiền nhiệm đồng ý.

### Cần lưu ý rằng:

Công nhận là một cử chỉ chính trị. Nó có thể - như với Israel hoặc Kosovo - phụ thuộc vào lợi ích địa chính trị.

Sự ủng hộ rộng rãi (bao gồm cả từ các nước đang nổi) thường cần thiết để thuyết phục các quyền lực không rõ ràng. Một nhà nước được công nhận de jure chỉ nhận được các quyền toàn diện (ví dụ: một ghế tại Liên Hợp Quốc, miễn trừ ngoại giao).

Do đó, các nhà ngoại giao nên nhấn mạnh các lập trường hợp tác (ví dụ: cam kết hòa bình, lợi ích kinh tế, bảo vệ môi trường) và trình bày sáng kiến của họ như một điều tích cực.

## **Yêu cầu Bảo hiểm cho Dự án Ngoài khơi**

Ngoài khơi các công trình (giàn khoan, thành phố nổi, nền tảng di động) chứa đựng nhiều rủi ro s.

Do đó, các tiêu chuẩn bảo hiểm quốc tế dựa trên các phạm vi bảo hiểm đặc biệt. Các loại bảo hiểm điển hình bao gồm [22][23]:

**Bảo hiểm tài sản và gián đoạn kinh doanh:** Các chính sách tiêu chuẩn như **Mẫu Barge Khoan Tiêu Chuẩn London** hoặc **Chính Sách Nền Tảng London** bảo hiểm thiệt hại vật chất cho cơ sở, gián đoạn kinh doanh (mất thu nhập) và các nguy cơ đặc biệt trong quá trình vận chuyển/lắp đặt [24][22].

Ví dụ, có **bảo hiểm "Mất Lợi Nhuận"** (mất do tai nạn) và **bảo hiểm "Kiểm Soát Giếng"** chống lại sự cố giếng (nổ, rò rỉ dầu/khí) [22].

### **Bảo hiểm trách nhiệm:**

Trong ngành vận tải biển, một Câu lạc bộ Bảo vệ & Bồi thường (P&I) thường xử lý bảo hiểm trách nhiệm. Các câu lạc bộ đặc biệt (Câu lạc bộ Tiêu chuẩn, GARD, v.v.) cung cấp các chính sách cho các cơ sở khoan và sản xuất nổi.

Chúng bao gồm, giữa các thứ khác, **thương tích cá nhân và thiệt hại va chạm**,



"trách nhiệm knock-for-knock" giữa các đối tác hợp đồng, và thiệt hại môi trường[23].

Trong trường hợp xảy ra tai nạn với sự rò rỉ dầu, chính sách bảo hiểm sẽ chi trả chi phí dọn dẹp môi trường và các yêu cầu từ bên thứ ba. Chi phí cứu hộ (loại bỏ xác tàu) và bồi thường cho bên thứ ba (bao gồm cả tiền phạt vì vi phạm môi trường) cũng thường được bảo hiểm[23].

#### **An toàn nghề nghiệp:**

Do các tiêu chuẩn hàng hải áp dụng (ISM Code, STCW), dự án cũng phải cung cấp bảo hiểm cho thủy thủ đoàn và bảo hiểm tai nạn nghề nghiệp. Các chính sách P&I thường bao gồm lợi ích cho thương tích cá nhân của thủy thủ đoàn[23].

Ví dụ về rủi ro môi trường: Vết dầu trên bờ biển. Các bảo hiểm trách nhiệm môi trường đặc biệt cho ngành công nghiệp ngoài khơi bảo vệ chống lại thiệt hại môi trường như ô nhiễm dầu[22][23].

Tóm lại: Mỗi nhà nước hoặc nhà điều hành ngoài khơi cần có sự bảo hiểm toàn diện. Ngoài bảo hiểm cơ bản cho cơ sở vật chất và gián đoạn kinh doanh, các tiêu chuẩn an toàn nghiêm ngặt (các lớp IMO/ISO) được áp dụng để phê duyệt.

Không có impecca bảo hiểm, không có giấy phép xây dựng hay giấy phép hoạt động .

#### **Các khung thuế quốc tế**

Một nhà nước hoặc khu vực tự trị mới được coi là một lãnh thổ độc lập về thuế. Nó phải tuân thủ các tiêu chuẩn quốc tế để không làm nản lòng các đối tác kinh tế:

##### **Minh bạch thuế:**

Để tránh bị gán nhãn là thiên đường thuế, thực thể mới nên tuân theo các tiêu chuẩn của OECD/EU (trao đổi thông tin tài chính, chống gian lận thuế). Nếu không, nó có thể bị đưa vào danh sách trừng phạt.

Ví dụ, "danh sách đen" hiện tại của EU bao gồm các tiểu bang như **Anguilla, Palau, hoặc Vanuatu** là những thiên đường thuế không hợp tác[25].

Các quyền tài phán được liệt kê phải đối mặt với những bất lợi tài chính: chẳng hạn như khả năng tiếp cận thị trường kém hơn và sự kiểm soát nghiêm ngặt hơn từ các đối tác kinh doanh.

##### **Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (DTA):**

Để tránh làm nản lòng các nhà đầu tư và thương mại với việc đánh thuế kép, thực thể mới

y

phải ký kết các thỏa thuận thuế song phương. Nếu thiếu các thỏa thuận như vậy, thuế khấu trừ và các khoản thuế thường áp dụng với mức tối đa, điều này làm nản lòng các đối tác kinh tế. Các thỏa thuận về trao đổi thông tin (TIEAs) và lý tưởng là thành viên trong mạng thông tin thuế OECD cũng quan trọng không kém.

### **Các sáng kiến quốc tế:**

Các cường quốc và tổ chức lớn đã giới thiệu các mức thuế tối thiểu và quy tắc chống BEPS. Kể từ năm 2023, thuế tối thiểu toàn cầu 15% trên lợi nhuận doanh nghiệp đã có hiệu lực (đối với nhiều quốc gia) (dự án BEPS của OECD – "Trụ cột 2"). Một nhà nước mới phải tạo ra một khuôn khổ cho điều này, nếu không, sẽ có khả năng xảy ra xung đột với các quốc gia OECD. Việc tuân thủ các tiêu chuẩn chống rửa tiền (xem ở trên) và các thỏa thuận như FATCA (Mỹ) hoặc CRS (OECD) cũng là cần thiết để đảm bảo mối quan hệ ngân hàng.

**Phân loại pháp lý:** Các quy định thuế quốc tế dựa trên sự công nhận như một quyền tài phán có chủ quyền. Chỉ có các nhà nước mới có thể đồng ý về các mô hình thuế chính thức. Một thực thể ít được coi trọng sẽ phải chứng minh rằng nó tồn tại một cách đáng tin cậy và vĩnh viễn, nếu không, các tổ chức sẽ từ chối đưa nó vào các thỏa thuận thuế đa phương.

### **Kết luận:**

Nếu không có một hệ thống thuế hiện đại và minh bạch, một nhà nước mới có thể dễ dàng trở nên bị cô lập. Sự chấp nhận của OECD/EU phụ thuộc vào việc nó có tuân thủ các quy tắc toàn cầu hay không.

Kinh nghiệm với các thiên đường thuế cho thấy rằng việc thiếu hợp tác nhanh chóng dẫn đến các biện pháp đối phó (hạn chế, thuế khấu trừ cao hơn từ các đối tác thương mại).

Các thực thể chính trị mới thành lập do đó nên xác lập các hệ thống thuế rõ ràng, đáng tin cậy trong hiến pháp của họ ngay từ đầu và nỗ lực đạt được các thỏa thuận quốc tế[25].

## Nguồn:

Việc đánh giá cẩn thận các văn bản luật quốc tế hiện đại (Công ước Montevideo[1][26]), các quy định của UN/IMO, cũng như các ấn phẩm chuyên ngành về đảo nổi[3][5][6][7], khu vực kinh tế đặc biệt[8], thỏa thuận Nhà nước chủ nhà[9], hệ thống tài chính và tuân thủ [11][10][12], xây dựng nhà nước kỹ thuật số[13][15], quốc gia vi mô[17][18][16], thực hành công nhận[19], bảo hiểm ngoài khơi[24][22][23], và chính sách thuế quốc tế[25].

[1] [26] Dự án Avalon : Công ước về Quyền và Nghĩa vụ của các Bang (liên Mỹ); ngày 26 tháng 12, 1933[https://avalon.law.yale.edu/20th\\_century/intam03.asp](https://avalon.law.yale.edu/20th_century/intam03.asp)

---

[2] [eda.admin.ch](https://www.eda.admin.ch)

[https://www.eda.admin.ch/dam/eda/de/documents/das-eda/organisation-eda/dv/voelkerrechtliche-erkennung-staaten-regierungen\\_DE.pdf](https://www.eda.admin.ch/dam/eda/de/documents/das-eda/organisation-eda/dv/voelkerrechtliche-erkennung-staaten-regierungen_DE.pdf)

[3] [4] Thiên đường đảo công nghệ chủ quyền nổi? Về Khung pháp lý và Trạng thái của các đảo nhân tạo nổi ở Biển cả – Blog Luật Quốc tế  
h  
tt  
<https://internationallaw.blog/2023/11/13/floating-sovereign-tech-island-paradises-on-the-legal-framework-and-status-of-floating-artificial-islands-in-the-high-seas/>

---

[5] [cs.brown.eduhttps://cs.brown.edu/courses/csci1800/sources/assignments/Liên Hợp Quốc\\_Convention.pdf](https://cs.brown.edu/courses/csci1800/sources/assignments/Liên%20Hợp%20Quốc_Convention.pdf)

---

[6] Đảo nổi – một dự án tự mãn cho người giàu hay tương lai của nhân loại? | Đại dương | Guardian<https://www.theguardian.com/environment/2020/jun/24/seasteading-a-vanity-project-for-the-rich-or-the-future-of-humanity>

---

[7] Dự án Thành phố Nổi – Viện Đảo Nổi<https://www.seasteading.org/floating-city-project/>

[8] [journalofspecialjurisdictions.comhttps://journalofspecialjurisdictions.com/index.php/jsj/article/download/43/20/194](https://journalofspecialjurisdictions.com/index.php/jsj/article/download/43/20/194)

[9] Thỏa thuận Quốc gia Chủ nhà giữa Vương quốc Hà Lan và Hội đồng châu Âu về địa điểm đăng ký thiệt hại do sự xâm lược của Liên bang Nga đối với Ukraina; Strasbourg, 14 tháng 7 năm 2023[https://rd4u.coe.int/documents/358068/372244/Host+Nhà nước+ Agreement.pdf/e6e12d32-69fe-5767-9147-11bbfef8f5f0?t=1708702341162](https://rd4u.coe.int/documents/358068/372244/Host+Nhà+nước+Agreement.pdf/e6e12d32-69fe-5767-9147-11bbfef8f5f0?t=1708702341162)

---

[10] [11] Somaliland tiến tới một kỷ nguyên ngân hàng mới | Tương lai của phát triển | Cái



Guardian

<https://www.theguardian.com/global-development/2012/jul/23/somaliland-towards-news-banking-era>

[12] Chống rửa tiền và Chống tài trợ khủng

bổ <https://www.imf.org/en/Topics/Financial-Integrity/amlcft>

[13] [14] Thẻ cư trú điện tử Estonia & Quản trị Blockchain, Giải thích -

CoinCentral <https://coincentral.com/estonia-e-residency-blockchain-governance-explained/>

[15] sciencespo.fr

<https://www.sciencespo.fr/public/chaire-numerique/wp-content/uploads/2023/11/chaire-digitale-g-tusseau-consitutionalism.pdf>

[16] Vương quốc Sealand | Địa lý

UC <https://legacy.geog.ucsb.edu/the-principality-of-sealand/>

[17] Tỉnh Hutt River của WA, quốc gia vi mô lâu đời nhất của Úc, sắp tái gia nhập Khối thịnh vượng chung - ABC

News <https://www.abc.net.au/news/2020-08-03/hutt-river-province-dissolves-into-commonwealth/12518898>

---

[18] Liberland - Wikipedia

<https://en.wikipedia.org/wiki/Liberland>

[19] [20] [21] Công nhận ngoại giao -

Wikipedia [https://en.wikipedia.org/wiki/Diplomatic\\_công\\_nhận](https://en.wikipedia.org/wiki/Diplomatic_công_nhận)

[22] [23] [24] Bảo hiểm các giàn khoan dầu ngoài

khởi <https://www.atlas-mag.net/en/article/insurance-of-offshore-oil-platforms>

[25] Danh sách các khu vực pháp lý không hợp tác của EU cho mục đích thuế -

Consilium <https://www.consilium.europa.eu/en/policies/eu-list-of-non-cooperative-jurisdictions/>

## **Đọc thêm về nó:**

 Trang web - WSD - Hợp đồng Kế thừa Thế giới  
1400/98<http://world.rf.gd>

 Trang web - Công nghệ  
điện tử<http://ep.ct.ws>

 Đọc eBooks & Tải PDF miễn  
phí:<http://4u.free.nf>

 Kênh  
YouTube<http://videos.xo.je>

 Chương trình  
Podcast<http://nwo.likesyou.org>

 Trang bắt đầu WSD & Thiên  
đường điện tử<http://paradise.gt.tc>

 Tham gia trò chuyện NotebookLM  
WSD:<http://chat-wsd.rf.gd>

 Tham gia trò chuyện NotebookLM Thiên  
Đường Điện Tử:<http://chat-et.rf.gd>

 Tham gia trò chuyện NotebookLM Xây  
Dựng Quốc  
Gia:<http://chat-kb.rf.gd><http://micro.page.gd>

 Sách truyện vi quốc: Hướng dẫn của Slactivist để cứu  
rừng (Bằng cách tuyên bố nó là một quốc  
gia)<https://g.co/gemini/share/9fe07106aff>

 Hồi ký của người mua: Hành  
trình đến chủ quyền không tự biết  
<http://ab.page.gd>

 Blog  
Blacksite  
acksite:<http://blacksite.iblogger.org>



 Cassandra Cries - Nhạc AI Lạnh so với Thế chiến thứ ba  
trên SoundCloud <http://listen.free.nf>

 Đây là âm nhạc chống chiến  
tranh <http://music.page.gd>

---

 Hỗ trợ Sức mệnh của  
chúng tôi: <http://donate.gt.tc>

---

 Hỗ trợ Cửa  
hàng: <http://nwo.page.gd>

---

 Hỗ trợ Cửa  
hàng: <http://merch.page.gd>

---

 Thu nhập cơ bản vô điều kiện  
(UBI) <http://ubi.gt.tc>

 Sách truyện UBI: Wishmaster và Thiên đường của  
những cỗ máy: <https://g.co/gemini/share/4a457895642b>

 Video giải thích YouTube về Thu nhập cơ bản phổ  
quát (UBI): <https://youtu.be/cbyME1y4m4o>

 Tập Podcast về Thu nhập cơ bản phổ quát  
(UBI): <https://open.spotify.com/episode/1oTeGrNnXazJmkBdyH0Uhz>

---

 Video: Biến giấc mơ của bạn thành  
hiện thực <https://youtu.be/zGXLeYJsAtc>

 Video: Cách bắt đầu quốc gia của riêng bạn (Không bị bắt  
giữ) [https://youtu.be/KTL6imKT3\\_w](https://youtu.be/KTL6imKT3_w)

 Video: Cờ, Luật và Đất không người:  
Giải phẫu của một Quốc gia vi mô hiện  
đại <https://youtu.be/ToPHDtEA-JI>

 Chủ quyền tiểu quốc tự làm: Hiến pháp & Hướng dẫn từng  
bước để tuyên bố độc lập  <https://youtu.be/WsJetIlf5Q>

---

 Quốc gia của bạn trong 30 ngày: Ý  
tưởng, Lãnh thổ, Khái niệm, Kế hoạch  <https://youtu.be/JSk13GnVMdU>

---



## **Bài viết:**

👍 UBI - Thu nhập cơ bản vô điều kiện và Kỹ thuật điện

từ <https://worldsold.wixsite.com/electric-technocracy/post/ubi-unconditional-basic-income-electronic-technocracy>

---

👍 BGE - Thu nhập cơ bản không điều kiện và Kỹ trị Điện

từ <https://worldsold.wixsite.com/electric-technocracy/de/post/bge-bedingungsloses-grundeinkommen-elektronische-technokratie>

---

🚩 Bây giờ hoặc không bao giờ: Thành lập nhà nước của riêng bạn – Chủ quyền với sự hỗ trợ của

AI <https://worldsold.wixsite.com/world-sold/en/post/ai-chat-now-or-never-establish-your-own-state>

---

🚩 Bây giờ hoặc không bao giờ: Thành lập nhà nước của riêng bạn – Chủ quyền với sự hỗ trợ của

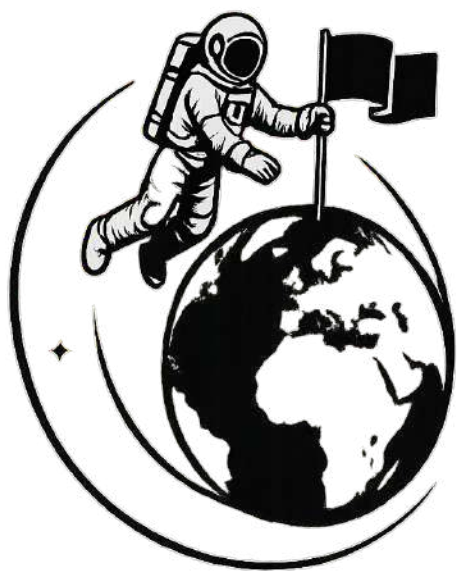
K

I-

C

hà <https://worldsold.wixsite.com/world-sold/post/deinen-eigenen-staat-gruenden-souveraenität-mit-ki-chat-begleitung>

---



**World  
SUCCESSION  
DEED  
1400/98**